

77 - NĂM THÚ HAI

Thứ sáu 15 Décembre 1933

PHONG-HOX

16 TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU

TRANG

7
XU

DIRECTEUR POLITIQUE

NGUYỄN-XUÂN-MÃI

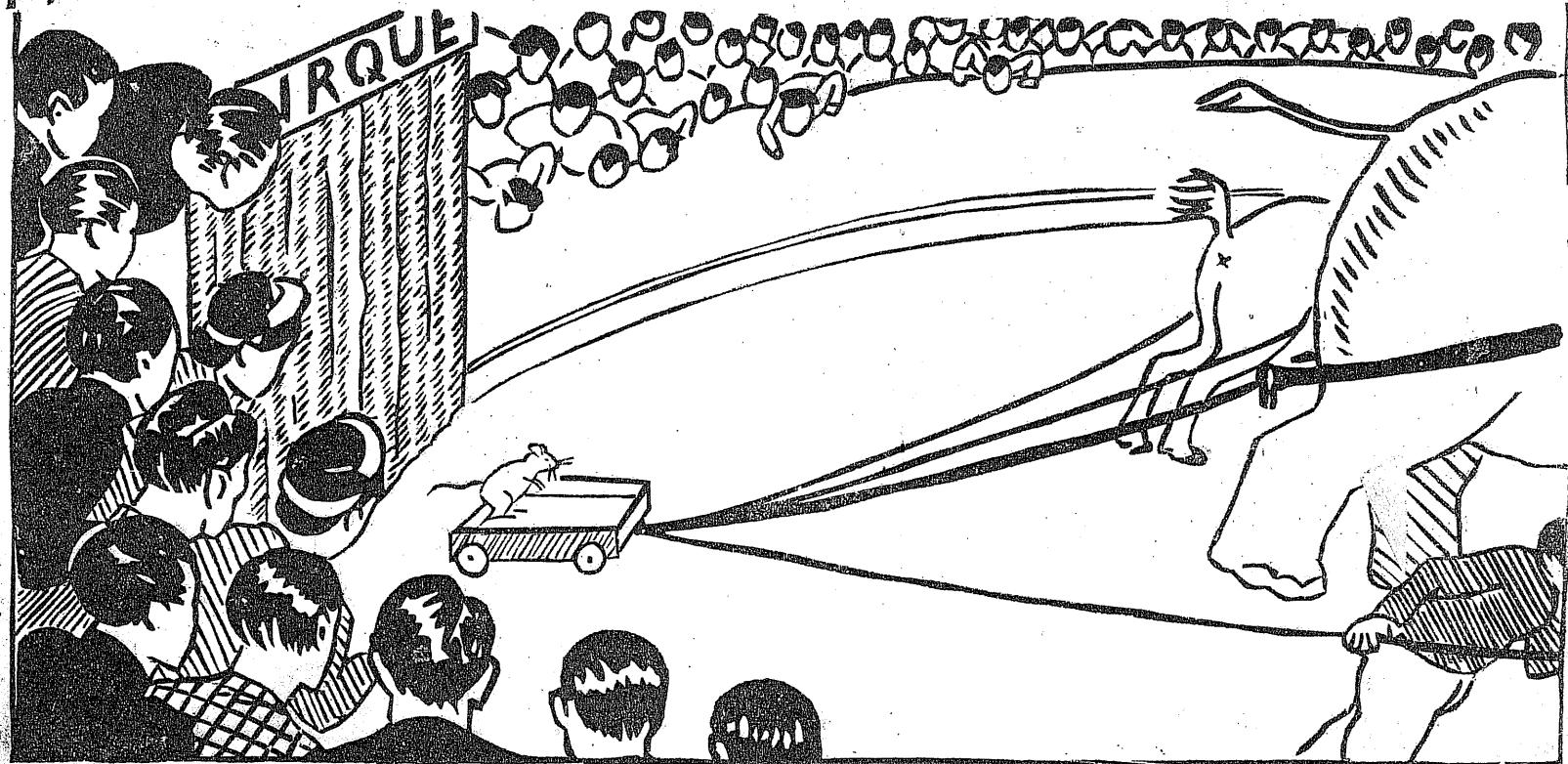
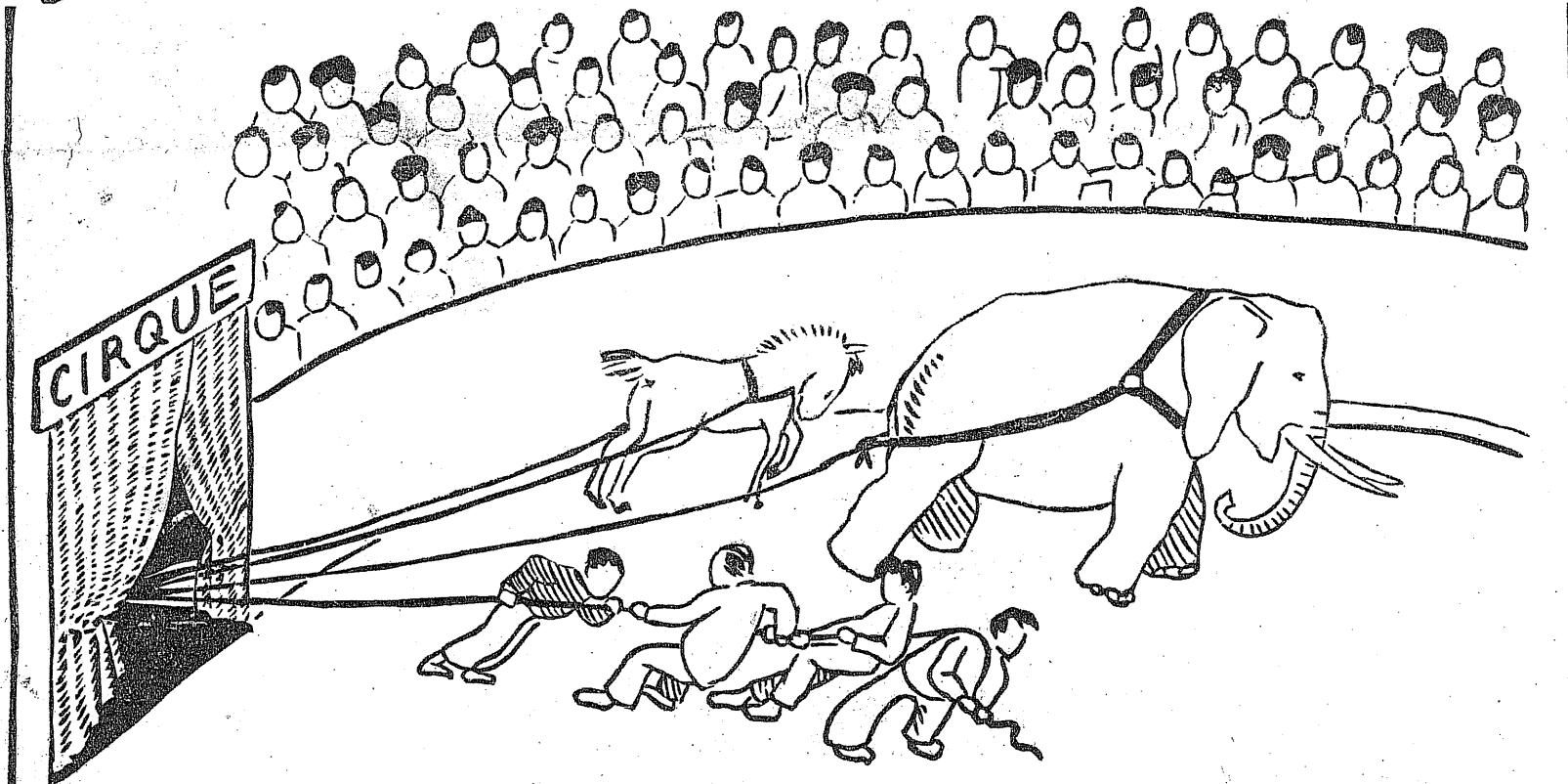
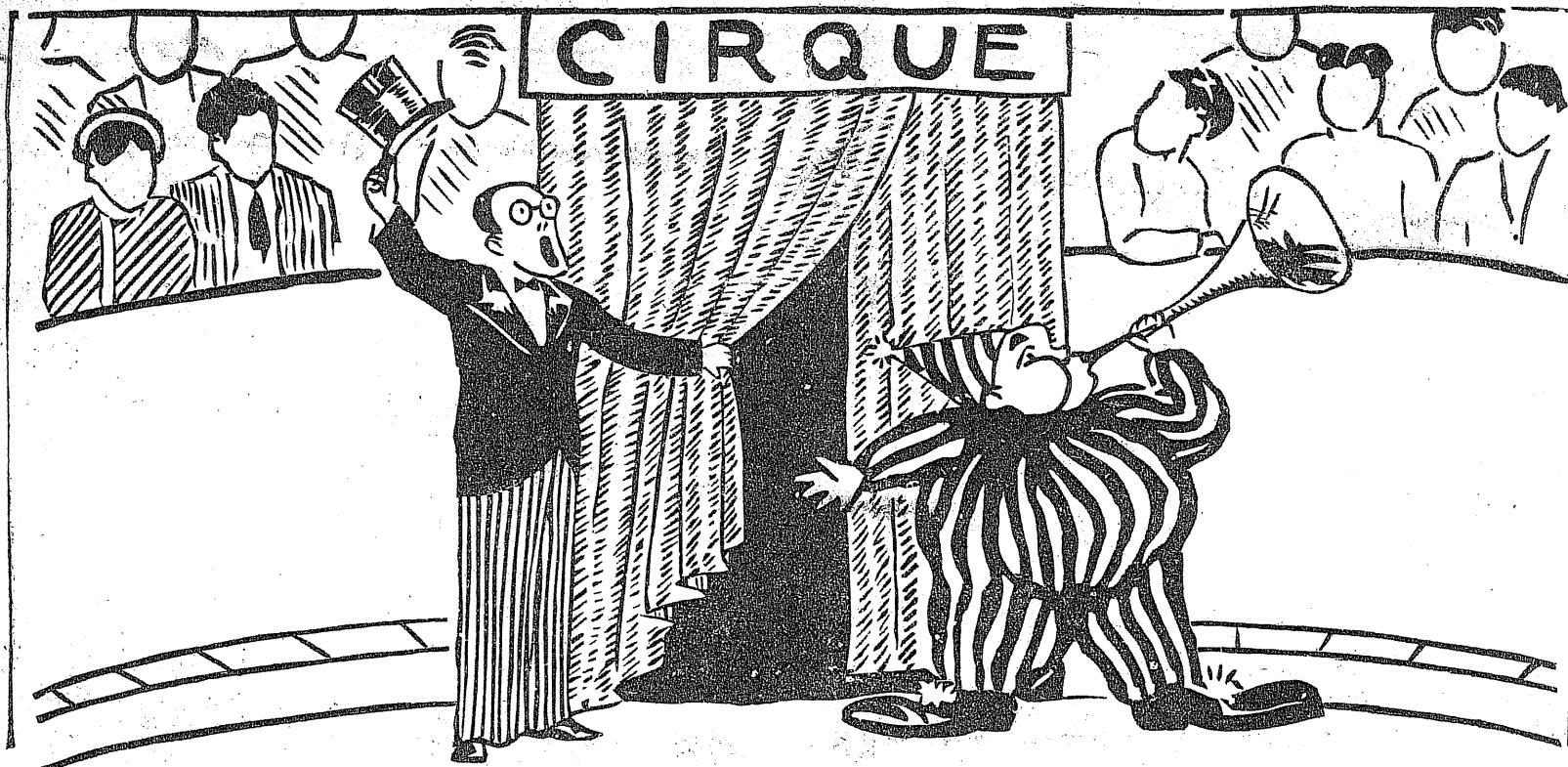
DIRECTEUR

NGUYỄN-TƯỜNG-TAM

ADMINISTRATEUR

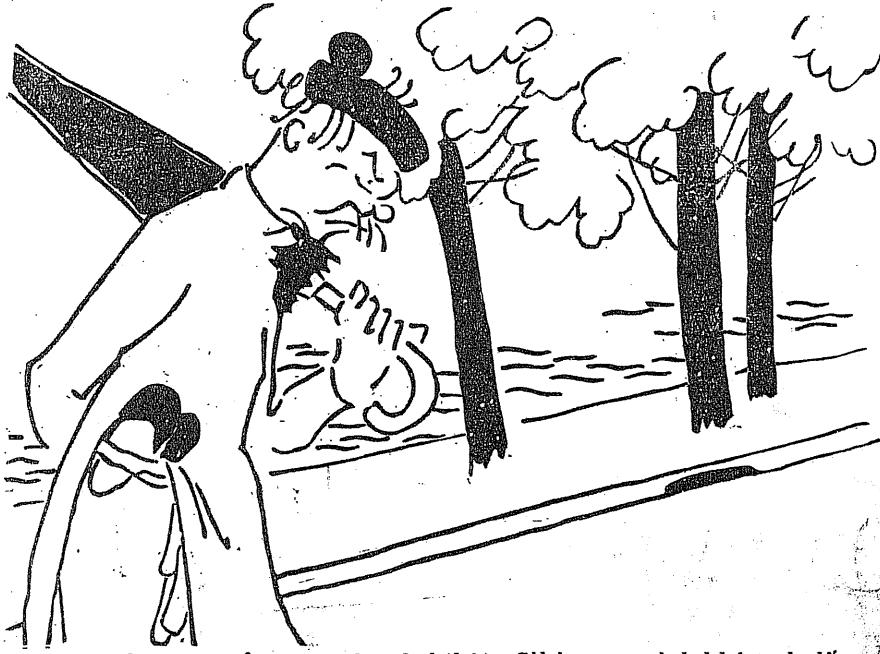
PHẠM-HỮU-NINH

T
R
O

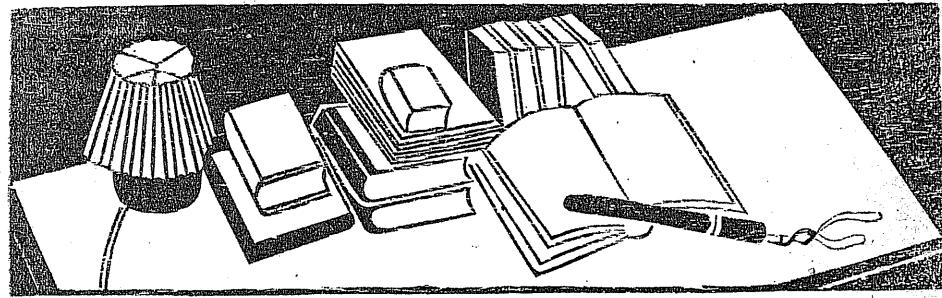


NHẬT SÁCH

X
E
C



— Hurray ! đường họ giải nhựa tiện lợi thật. Giời mưa mình không lo lầm giày mà gót giày cũng đỡ mòn.



Đoạn giả VIỆT

TÌNH VỊ-THA CỦA NGƯỜI MÌNH

(Viết lối Bàn ngang)

Số báo trước, trong bài « có tài dấu... » ông Đinh-Nguyễn chê người mình có tính ích-kỷ. Theo ý tôi, tôi cho người Nam có tính vị-tha hơn tất cả người các xứ.

Ông Đinh-Nguyễn ghét chi anh em nhà, hay vì ông vẫn ngó đời bằng « cặp mắt bi quan » mà ông thốt ra những lời rất « ngược đời » thế ? Chẳng tin, tôi xin dẫn vài chứng cứ để tiêu biểu cho lời nói của tôi.

Không thương người, sao một bọn « anh em thiết » kia thường vẫn chơi với nhau rất « thân ». Bỗng một hôm, bọn họ đương tẩm đùa ở bờ biển nõi, rủi một cậu bị hỏng cẳng, chơi voi giữa giòng, thì mấy ông bạn « qui hóa » kia cầm đầu chạy mất ? Có phải là vì họ thương hại cậu kia, sợ cứu cậu là còn kéo cậu ở lại trên cái đồi khổ não, cái « bể thảm » này mà không chờ cậu tiêu-diên noi cực-lạc ư ? Vả cách hành-dộng của mấy cậu đã làm bót cho xã-hội một miếng ăn, dẫu miếng ấy làm việc có ích cho xã-hội ! (?)

Ông ấm Hiếu không ra Annam tạp-chí nữa, cũng là vì chủ-nghĩa vị-tha đấy. Ông biết rằng còn Annam tạp-chí ngày nào là ngày ấy chúng ta còn phải nặng đầu với mấy bài triết lý rỗng tuếch của ông, dẫu có hết mấy lọ Khuynh-diệp cũng không khỏi. Trái lại, tờ Trung-bắc Tân-văn của ông Vĩnh sở-dĩ ra đời là vì ông thấy quốc-dân ngày một, ngày hai, mất ăn, mất ngủ với cái kinh-lẽ khủng hoảng, nên ông thương hại ban cho ta liều thuốc ngủ... hai xu, rẻ thật !

1. truyện mới xảy ra được vài tháng ở Đông-Hội.

Một mình ông Vĩnh đã tiêu biểu cho biết bao nhiêu kẻ có tính thương người của đất Annam. Ông in Niên lịch thông thư cho dân Annam biết mọi việc lành mà làm, mọi việc dữ mà tránh, để cho đất Việt-Nam thành một cõi đất chúa toàn sự may-xá, không cháy, người không đau, không bị kim trích tay, không bị tàn thuốc roi cháy áo, lại được ngủ cả ngày vì « mọi việc đều không nên » (đến việc ăn nữa). Rồi giải dát chữ S này sẽ biến ra cõi thiên -dàng ở chốn nhân-gian, lắp-nập những người các xứ. Nhưng, của đảng tôi ! cũng vì ông thấy dân quê ta tuy nghèo, nhưng nhiều lúc túi cũng nặng xu, ông thương hại họ, biểu họ chỉ bớt ra một ít cho nhẹ đi, đưa ông giữ dùm vì ông có nhà gạch !...

Thưa ông Bình-Nguyễn, nếu kể ra thì bao giờ cho hết ? Nào là ông đem « bầu nhiệt huyết » làm việc cho dân, nào là ông « hiến công tâm » cho xã-hội, mấy ông đó không có tính vị-tha thì tính gì ?

Nhưng ông có biết các ông ấy họ thương người ở chỗ nào không ?

Lã-Tùng : (Hué).

TRƯỜNG MỸ-THUẬT

có mở cuộc trưng bày các tranh, tượng và kiều nhà từ ngày 12 đến 17 Décembre

Mở cửa sáng từ 7 giờ đến 11 giờ
chiều từ 2 giờ đến 5 giờ

tù' nhỏ...



HỒN BƯỚM MƠ TIỀN

N A Y
M A I
S E
I N

LẦN THỨ HAI

Mừng ông Tổ.

Búi tóc của ông Nguyễn-văn-Tổ bấy lâu ai cũng tưởng chừng như đính liền (mà đính thật) vào với thân thể ông như chân tay ông ; không thể rời ra được : thiên hạ không có ông Ng. văn-Tổ thì được, chứ ông Nguyễn-văn-Tổ không có búi tóc thì không xong.

Tuy Nhất-Sách, Đồng-Sơn đã một lần cắt hộ ông cái tóc cháy, nhưng đó là sự cắt trong tưởng-tượng mà thôi. Nhưng tưởng-tượng vẫn can hệ mật thiết với thực tại, nên từ rày trở về sau, ô hô ai tai cái búi tóc, cái búi tóc cuối cùng của những người có trí thức không còn ở mặt đất Việt-Nam nữa. Thật vậy, ông Tổ đã dẫu lòng cắt phăng nó đi, thì cũng nên vui lòng mừng cho ông ấy từ nay nhẹ hẳn... mười ki-lô !

Chưa nghĩ chín, ai cũng tưởng cái búi tóc đó không có can hệ gì đến ai, ông Tổ cắt nó hay để nó cũng vậy. Ừ, ông Tổ thì ông muốn để búi tóc, nuôi đến hàng trăm, hàng nghìn con cháy trong đó cũng là truyện ông, nhưng... nhưng cái búi tóc ấy làm tiêu biểu cho trăm nghìn cái búi tóc khác, cái búi tóc của cụ Lý Toét, anh xá Xê, cái búi tóc của « ký vãng », chẳng khác gì cái mũ fez của xú Thổ-nhị-Kỳ khi xưa tiêu biểu cho sự dốt nát yếu hèn của các cụ già xú ấy.

Nhảy đầm.

Ở Bắc-bình bên Tàu cũng chẳng khác gì ở Hanoi, cách chơi « nhảy đầm » của người tây đã được bọn gái mới nhập cảng. Nhưng vừa rồi, viên Thị-trưởng Bắc-bình ra lệnh bắt giam vào ngục các cô gái nhảy có tới mấy chục người, rồi bắt mỗi người phải nộp mười đồng bạc phạt mới tha ra.

Chỉ có những ông tướng Tàu mới ra được những lệnh kỳ quái này, vì chỉ có các ông ấy mới không biết nghĩ. Gái nhảy có thể chia làm hai hạng : hạng nhà nghè, phải nhảy, cố nhảy, dẫu không muốn cũng cứ nhảy để kiếm

lấy miếng ăn ; hạng tài-tử nhảy vì thích nhảy, ngựa cảng thì nhảy chơi. Vậy viên tướng tàu kia cấm hạng gái nào nhảy ? Có lẽ là hạng nhà nghè, vì hạng tài tử lại là những vị thiên kim tiểu thư, con cháu các ông tướng tàu cả

Cấm gái hạng nhà nghè nhảy vì sợ cám dỗ học sinh, vì không được cầu vui đang lúc nước mắc nạn, ấy là cả ý kiến hay ho của ông tướng tàu nõi. Cấm họ nhảy, nhưng bảo họ kiêm nghề gì khác để sinh nhai ? Viên tướng tàu không biết mà cũng không muốn biết. Còn như nước iàu mắc nạn, nào có phải vì mấy chục cô con gái nô đùa nhảy chơi ! Nếu chỉ vì có lẽ ấy mà phạt bạc, phạt giam các cô, thì các ông tướng Tàu cầm quyền chính chỉ biết tìm lợi cho mình thì phạt gì cho đang ? Cố lè bắt các ông ấy... thằng chức.

Tam anh chiến lão tướng.

Theo đuôi ngựa ông Phan-Khôi, ông Hải-Triều ở báo Đông-Phuong và ông Lê-liên-Vũ ở báo « Xứ sở annam » nhao nhao công kích tờ Tiếng-Dân và cụ Huỳnh-thúc-Khang. Làm cho mình lại nhớ tới truyện Tam-quốc, hồi Tam anh chiến Lã-bố — chỉ khác một điều rằng Lã-bố còn trẻ trung mà cụ Huỳnh đã già cả, còn ba « anh » kia so với « tam anh » hơi kém phần « anh ».

Tưởng rằng họ xúm xít lại công kích cụ, cụ cũng theo gương mấy cụ nghị-viên Trung-kỳ, vuốt râu bạc làm thính, ai ngờ chí phẫn đấu của cụ còn trẻ trung như sức mạnh của Lã-Bố, ăn miếng trả miếng, làm cho ông Hải-Triều và ông Lê-liên-Vũ không biết còn « anh » nữa không.

Nhất là ông Vũ của Xứ sở, chưa chi đã nhận làm đồng bào, đồng nghiệp đồng chí với cụ, làm cho cụ là bất thong văn lý, rõ tội nghiệp. Còn cái anh « Xứ sở annam » nghỉ đã chu đáo lắm sao : đi dăng một bài thơ ngỏ bằng chữ tay gởi cho một nhà thâm nho như cụ Huỳnh. Chẳng khác gì gởi thư cho ông Phạm-lê-Bồng mua pháo xi, mà lại viết bằng tiếng Mán. Lúc đó, lại phải nhờ đến quyền Văn-Học của ông Dương-bá-Trạc ra coi thì rày rà lắm.

Kén vợ.

Ở Châu-Phi có vì thái-tử, một nước người da đen, mến tiếng nước Nhật có nhiều con gái đẹp, nên nhờ một người kiều dân Nhật tìm cho một vị vương phi. Người kiều dân liền đánh điện tín về cho luật-sư Giác-Cương nhờ kén chọn hộ. Sau khi được tin, luật-sư Giác-Cương liền đi đến các nhà danh vọng có những con gái đẹp chưa có chồng ngỏ bầy ý kiến.



— Con ngựa này của tôi té nhanh như gió, nó thật là ngựa nòi.
— Có phải nó là nòi ngựa « truy phong » không anh ?

Người làm nhà nên biết rằng:
CHỈ Ở 42, Rue de Takou MỐI CÓ

KIẾN-TRÚC-SU'
ARCHITECTES DIPLOMÉS

Chuyên môn vẽ Kiều-nhà.

...đến lõn

Ai cũng trở là luật sư sê thắt
vợt mà gửi bức điện tín chia buồn
cùng thái tử rằng không có cô nào
đành lòng bỏ quê hương xứ sở (không
phải Xứ sở annam) đem tranh tò nứ
đến bên ông tượng đồng..... Nào
ngờ đâu, số các cô bằng lòng hi sinh...
cho sự vinh hoa phú quý lại rất đông.
Luật sư phải kén chọn mới được
mười cô tò nứ, đều là con nhà danh
giá, tài mạo lại kiêm toàn, thông tiếng
nói các nước Anh, Pháp, rồi gửi ảnh
và lý lịch các cô để thái tử kén.

Thái tử kén song sẽ sang chơi Nhật-
bản để cùng vị vương phi hợp mặt rồi
làm lễ cưới.

Tin này đồn, cả nước Nhật đều chú
ý. Có người bảo giống da đen ngu hèn,
không đáng lấy người nhật, có người
muốn nhân cơ hội này kiếm đất thực
dân. Trong khi dư luận phân vân,
mười cô con gái được luật sư Giác-
Cương kén chọn, đều hồn hở tò son
điểm phấn... học lấy tiếng mọi đèn, đợi
đến ngày lấy người mọi đèn, đến ở
nước mọi đèn... mà chắc hổ to rằng
yêu người mọi đèn.

Sư Thiện-chiếu

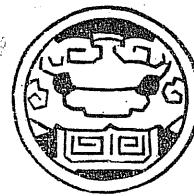
Sư Thiện-chiếu là một vị danh-tăng
ở Nam-kỳ, bấy lâu nay giắc lòng mê
phật, nghen-cứu các sách phật để duy
trì chấn-hưng lại một đạo mầu-nhiệm
đáng yêu là đạo phật, và phả-độ lòng
mê-tìn của bọn ngu-tăng (chắc không
phải là sư cụ chùa Hòa-giai và sư cụ
chùa Bà-Đá, hai vị sư chán tu).

Nhưng sư Thiện-chiếu càng thâm-
hiểu triết-lý đạo phật bao nhiêu, thì
bọn tăng-đồ lại càng cho sư là một
người tự-cao, tự-cao mà lại ngu,
không đáng là một nhà sư. Sư gì lại
đọc kinh phật để tìm chân-lý, sư gì
lại theo đúng lời phật dạy để mong
lên nát-bàn, khỏi vòng luân-hồi, sư
gi gì lại... tu? Làm sao có chỗ yên
thân, an-nhàn hưởng lộc trời, nào
oán, nào sôi, nào tiền cúng của khách
thập-phương cả tin, cốt đem những
diều mê-tìn giả-dối mê-hoặc bọn ngu
phu, ngu-phu để họ cúng-dưỡng mình,
cốt ngồi rồi rồi sinh năm, đẻ bảy, con
cháu đầy đan, rồi mong lên sư ông, sư
cụ, hòa thượng, nên danh-giá, làm sao
có thể thôi!

Vì những lẽ chính đáng lo, nên sư
Thiện-chiếu đi đến đâu, trù-trì ở chùa
nào cũng đều bị bọn sư chán tu coi
như cái định trước mắt. Linh-sơn tự,
Hung-long tự đều không dung-nạp sư.

Sư không sao được, đành phải giả
cảnh nhà chùa, cởi áo cà-sa, bỏ mũ ni,
quay về con đường cũ, đẽ tóc dài, ăn
mặn... đợi lúc lấy vợ đẻ con.

Ấy thế lại còn hơn những nhà sư chán
tu đạo-mạo, bệ-vệ, ăn chay trước mặt



CÁC BẠN NÊN MUA NĂM và oỗ động cho nhiều người mua năm.

Tờ báo sẽ đi thẳng từ người viết đến
người đọc.

Lợi cho cả hai bên

Một cái tinh nhỏ đủ tò rõ: mua lẻ 52
số = 3\$64. Mua năm 3\$. Lợi 0\$64 với
0\$36 Phụ-trương vị chi lợi 1\$00 nghĩa
là được trừ 30% (không kể các lợi
quyền khác nữa).

thiên-hạ đẽ tìm đường phong-lưu phú
quý, coi cõi nát-bàn như ở chữ danh
vọng nhỏ-nhen! Nhưng họ đẽ được
thiên-hạ trọng, miễn là họ được sung-
sướng xác thịt họ đẽ, còn... nát-bàn,
họ có cần gì!

Ông Lưu-trọng-Lư và cụ Huỳnh-
thúe-Khang hay là « hai con
đường ».

Cụ H. T. Khang đem cô Thúy-Kieu
ra mạt-sát trên báo Tiếng-Dân. Cụ
mắng cô là phuòng trắng gió, đẽ đứng
đầu làm dơ cả lịch-sử, quyền Thúy-
Kieu đối với cụ như cái bả cám dỗ
bọn thanh-niên nam-nữ đì vào con
đường không đáng đì.

Thi-si Lưu-tọng-Lư vì quá yêu văn-
chương của cụ Nguyễn-Du, nên hăng
hái cả tiếng bào chữa cho cô Kieu,
quá khen là một « cái hoa quý do bao
nhiêu cái hay, cái đẹp ở trong luân-
ly cũ kết tinh lại »,

Sự thực, ông Lư yêu cô Kieu chẳng
qua vì văn truyện Kieu hay, chứ thả
ra, đem truyện Đoạn-trường tân-thanh
đọc cho ông nghe, ông cũng đẽ buồn
ngủ gục. Chẳng qua ông đứng về
phuong-diện thi văn, còn cụ Huỳnh
đứng về phuong-diện luân-lý, nên hai
người không gặp nhau..

Có người kia có cái bát điếu cõi tròn
mùi xanh, có ba người đến xem. Người
thứ nhất bảo nó tròn, người thứ hai
hỏi nó xanh, rồi hai người cãi nhau.

— Nó tròn đấy chứ!

— Không, nó xanh,

Hai người cãi vã nhau mãi. Hai
người hẫu như phải cả. Chỉ có anh
thứ ba, trông nó lại nắc-ném khen:
« đây là quốc-hôn quốc-lúy của ta »

TƯ-LÝ

Kính cáo

Ông Việt-Sinh Nguyễn-văn-đỗ tác giả quyển
« Ma cà rồng và ông Việt-Sinh viết trong Đông-
Pháp không phải là Việt-Sinh báo Phong-Hoa.

Ông Nhị-Lang vẽ tranh khôi-hài trong Phong-
Hoa và trong một vài tờ báo khác không phải
là ông Nhị-Lang Dương-mậu-Ngọc.

TỰ LỰC



VĂN ĐOÀN

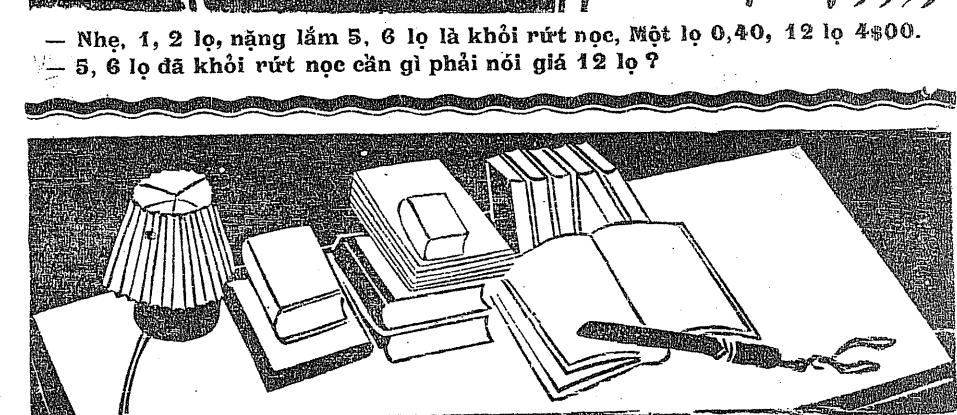
VÀNG VÀ MÁU

Một truyện đẽ của bí mật, trên đường rừng; óc người
Annam nghĩ chưa từng được truyện nào ghê sợ hơn.
Có 20 tranh vẽ của T.-B.-Lộc, sinh viên trường Cao-
đẳng Mỹ-thuật.

ANH PHẢI SỐNG

(20 truyện ngắn chọn lọc kỹ và sửa
chữa lại, của Khái-Hưng và Bảo-Sơn).
Tranh vẽ của Đôug-Son.

ĐỘU-THỦ-U-HIẾU



TIẾNG GỌI BÊN SÔNG

Ta là một khách chính phu,
Dấn bước truân-triên khắp hải hồ.
Mỗi lợt, bốn trôi sương nắng gội,
Phong tràn quen biết mặt áu-lo,
Vật-vũ bao tùng: chỉ xá kẽ?
Gian-lao như lửa rèn tâm chí.
Bấy lâu non nước mải xông pha,
Chưa phút dừng chân, chưa lúc
nghỉ.

Trong thuở sinh-bình, đôi mắt ta,
Không hề chờ đắm lệ bao giờ.
Cười phen thất bại, khinh nguy hiểm,
Nên gót vang đường nhíp khúc ca.

Đang độ nam-nhi vui trẻ hoài:
Sầu-lư bi-thiết, gác bên tai,
Trái tim chỉ rộn khi hăng hái,
Ghé lũ vô nhân, giận nỗi đời.

Đang khi lật-dật dẻo sông Mè....
Trận gió heo-may đuổi nhặt về.
Bụi cuồn đường xa, chinh khách
mỗi.

Bỗng nghe tiếng hát vắng bên kia.

Tiếng hát trong như nước ngọc
tuyền,
Em như hơi thở thoáng cung tiên,
Cao như thông vút, buồn như liễu:
Nước lặng,... mây ngừng,... ta đứng
tên.

Chinh-phu trong dạ nhường tê tái.
Quay gót, ta buồn trông trở lại:
Đường thế còn xà, còn phải đi.
Song le tiếng hát bên sông gọi:

« Đi đâu với bấy, hồi ai oi!
« Mà để cho nhau luống ngậm ngùi?

« Em trẻ, em son, em lại đẹp,
« Sang đây chung hát khúc ca vui!
« Hồi khách! sang đây uống chén
tinh.

« Vui đi! Người được mây xuân
xanh?
« U-tư chi đẽ sầu mây nước?

« Kia cánh hoa nô rồn trước cảnh.

Tríng ái-ân kia réo-rắt hoài.
Mà lời mây nước dục bên tai.
Đau lòng rứt mối to vương-vấn,
Nước mắt đầu tiên lâ-châ roi.

Vì chung ta cũng biết yêu đương,
Mà cuộc tình duyên gấp giữa đường.
Trong lúc non sông mù cát bụi,
Phải đâu là hội kết uyên-ương?

Âm-thầm từ già cô thôn-nǚ,
Cô đứng bên sông không hát nữa.
Lòng ta thôn-thức còn đê-mê,
Nhíp với lời ai nhường than-thở.

Âm-thầm, ta lại bảo cô rằng:
« Mắt nước mang mang biết mây
chừng,

« Em có yêu ta thì gắng đợi,
« Đem lòng mà gửi lên cung trăng.

« Ở chốn đường khơi ta nhớ em,
« Thị lòng ta sẽ hóa ra chim.
« Bay lên lưu-luyến bên cung-nguyệt.
« Sẽ ngỏ cho nhau thấu nỗi niềm».

Ta đi theo đuổi bước tương lai,
Để lại bên sông kẻ ngậm ngùi.
Chi năng bốn phương trời nước rộng,
Từ nay thêm bạn nỗi thương ai.

THẾ-LŨ



ĐÔ-HUÙ-U-HIẾU

TAILLEUR DIPLOMÉ DE L'ÉCOLE INTERNATIONALE DE COUPE DE PARIS

N° 41 Rue du Chemore

Coupe et façons impeccables et soignées adaptées à toutes
anatomies. Aucune augmentation sur les prix courants

SAO KHÔNG ĐỀ TÔI CHẾT

HÀI KỊCH — MỘT ĐOẠN

Một gia đình nhỏ: vợ chồng cậu Thông và thằng nhóc.

Gần một giờ đêm, mẹ Thông quần áo đen, khăn vuông lùm xùm che kín gần hết mặt, mở khóa cửa bước vào nhà.

Mẹ (hậm hực) — Hừ! đồ chết dẩm, không biết tôi hôm nay chui vào só nào. Tím nấm sáu chỗ mà cũng không thấy hồn vong bóng vía đâu cả, làm mình đi nỗi rồi cả chán, mệt muốn chết (nghiên rãnh) bà thì bảo thật, vô phuộc mấy em dĩ rạc, bà mà túm được thi cứ gọi là gọt gáy bồi vôi cho đỡ giận.

(Chạy lại vẩn đèn to lên, chử chéo gọi) Nhỏ ơi!... Nhỏ!... Nhỏ!...

Nhỏ (ở nhà dưới, còn ngái ngủ) — Ủ ớ!

Mẹ (gầm lên như sư tử mắc bẫy) — Thằng giờ đánh không chết! chưa chập tối đã dùng lăn ra! đã dày được chưa! Thằng phải giò!

Nhỏ (giật mình tỉnh giấc) — Dạ! (chạy ra rùi tắt) — Mẹ gọi con?

Mẹ — Phải, tinh ngủ chưa? Chạy lại đây cậu Tâm xem cậu may cờ đấy không, bảo phải về ngay, có tr yến cần. Bi, đi mau lên!

Nhỏ — Vâng ạ (cầm đầu chạy).

Mẹ (quay vào lầm bầm) — Ủ, chắc chỉ ở đây ấy, chứ còn đâu. Thế mà lúc nãy mình hấp tấp quá quên băng đì mắt (ngồi phịch xuống ghế) Chán với em, chết mê chết mệt mấy con me tày giò, lo lại chả mất nghiệp, rồi thụi két... nambi nhà pha, em cá mắm... (nói một hồi, mệt ngồi thở).

(5, 10 phút, mẹ nóng ruột, chạy ra cửa ngoài, vừa gấp cậu về, ngực một cái thật ráo, trổ vào).

Cậu (quần áo nát nhau, hơi thở sặc-sụa những mùi rượu) — Mẹ chưa đi ngủ?

Mẹ (quay lại lườm) — Ngủ với chả ngủ, ai cần! Bi chết đâu về đây, sao không chết luôn dưới ấy với mấy con khốn nạn có được không. Còn dấn thân xác về làm gì?

Cậu (đầu dùi) — Thôi, tôi xin bà, bé mồm chử, cho hàng xóm ngủ. Cho người ta nghĩ thân xác với, mai mồng một tay, người ta còn phải đi làm số.

Mẹ — Ai đây cậu? Sao không ở nhà mà ngủi thân xác cho sớm có được không! Nay tôi bảo thật em cậu biết, cậu đừng có coi mấy con đĩ rặc ấy hơn tôi, vô phuộc cho nhà chúng nó, tôi mà túm được thi mả cha, mả ông nhà chúng nó tôi cũng khai quật lên.

Cậu (to tiếng) — Mẹ chửi ai?

Mẹ — Hèn có gác sự.

Em (cười) — Đò khốn nạn! Im cái mồm!

Mẹ — Im cái gì? (ké lè) Giời đất ơi! chẳng con như thế, phỏng ai chịu nỗi được không (ngồi bưng mặt khóc hu hu).

Cậu — Chỉ thế đấy, không chịu được thi seó, ai cầu.

Mẹ — (sấn lại gần, mắt giảo hoảnh) — Cậu không cần phải đuổi. Nói cậu sẽ biết tay tôi.

Cậu — Biết cái gì, chết ngay đi, người ta cũng không cần, càng nhẹ nợ.

Mẹ — Cậu thách?

Cậu — Ủ đây, giời thi chết ngay đi xem nào!

Mẹ — (vùng vằng đứng phắt dây) — Không phải đó, tình cảnh này tưởng người ta còn thèm nhạt lầm sao (mẹ chạy bỏ ra bờ sông). Trăng sáng vắng-vắng, nước to, gió ạnh, mẹ thấy cảnh tượng, rùng mình, như cả can đảm. Trong lúc ấy, cậu lanh-dam ở nhà, mới cởi xong cái cravate, định

cởi nốt quần áo đi ngủ; bỗng phisp-phóng, từ thế chạy theo ra bờ sông. Ngoài này, mợ còn đương dung-dắng, quay lại thoáng thấy bóng cậu, co cẳng nhảy lùm xuống sông. Cậu chạy lại cuống quít định nhảy theo, thì nhỏ vừa về tới).

Cậu (kêu) — Mau lên, nhỏ! nhảy xuống vớt mợ may lên cho tao.

Nhỏ (hoảng hốt) — Sao thế cậu... (rồi hai thằng trò đều nhảy cả xuống sông, sau ba phút, i-ach kéo được mợ lên bờ).

Cậu — Uống nước no chưa?

Mẹ (còn nói cưng) — Ai cầu vót, sao không để cho tôi chết, cho thoát nợ.

Cậu (cưng nói cưng) — Chẳng ai thèm cắn, muốn chết thì về nhà này mà chết (lối vợ về — ba người uốt lướt lướt đều vào nhà trong).

Cậu — Nhỏ ơi! nhom thac lên. Mẹ có đi thay quần áo đi không.

Mẹ (còn hăng) — Thay làm cái gì? Mặc để cho tôi chết! (linh chạy ra).

(Vừa lúc ấy, ngoài cửa có tiếng xe cao-xuô dô, bà phán, mẹ cậu Thông bước vào, theo sau là xe buýt cái tháng).

Bà phán — Cả ơi ả! Làm gì mà nhà chúng này đèn đóm còn sáng chung cả thế?

Cậu (liếc mắt nháy vợ chạy ra) — Mẹ đã leu! Sao mẹ lên lầu tối đèn hòn...

Bà phán (nhìn cậu, ngạc nhiên) — Làm gì mà đầu tóc, quần áo uốt nhặt chuột lột thế, bà con?

Cậu (láng-láng) — Dạ... thưa... thưa mợ, chúng con di chơi thuyền bị đắm.

Bà phán — Chết không, cái cả đâu?

Cậu — Nhà con nó đương thay quần áo ở trong nhà.

Mẹ (cúi thế chạy ra) — Thưa... (nhìn thấy cậu chừng mắt). Mẹ mới lên.

Bà phán — Nước to thế mà chúng mày cũng bày vể chơi thuyền, nõn ra thì khốn.

Mẹ — Dạ... (định kẽ đầu đuôi, nhưng lại thấy cậu chừng mắt). Con cũng bảo thế, nhưng nhà con cứ bắt đi cho được mới nghe (lúc này, cậu túm-lím cười đắc chí).

Bà phán — Thôi, đi thay quần áo đi đã con! (vợ chồng cùng vào).

Cậu — Chia khóa đâu, mợ?

Mẹ (vẫn còn hăng) — Chia khóa làm gõ (lâm già). Sao không để tôi chết?

Cậu (phát khùng, nhưng phải nói sè) — Con khỉ! Cũng cứ thế mãi, mợ biết thi thật là chết bỏ đói cả bảy giờ.

Hà mòn
ĐÀO-LỆ-HỒNG

CÙNG CÁC NỮ THI-SÝ

Nữ-sỹ nào đổi được về câu đối sau này, bản hiệu xin tặng một series ảnh chụp trong lúc vua Bảo-Đại tuần du xứ Bắc.

« Nữ tú nam thanh, ai chẳng biết ăn Bắc, mặc Kinh, chụp hình Hương-ký ? (1)

(1) Hạn nộp bài thi đến cuối tháng Janvier 1934 là cùng. Xin gửi cho Trà-hoa nữ-sỹ, hiệu HƯƠNG-KÝ số 84 phố hàng Trống Hanoi.

H. K.



Thơ ngũ-ngôn

BA KIẾP CON « BÚ-DÙ ».

Con « Bú-dù » vốn loài tinh-quái,
Khi bỏ đời xuống dưới Âm-cung.

Đeo-dây mẫn hạn lao-lung,
Đầu đơn lén chốn Bụi-hồng tái-sinh:

Diêm-vương xét công minh chí-lý
Răng: Kiếp xưa thăng Khỉ-tinh,

ranh.

Kiếp nay cho nó tái-sinh

Làm con lợn-ỷ nặng mình ngu-si.
Nghĩ dao-thót luồng ghê cùng sợ

Khỉ ta bèn nhăn-nhở kêu-ca

Răng: « Tôi Tao-hóa sinh ra

Xưa nay vuôn lụa người ta hình

hở.

Bây giờ phải đầu-thai kiếp khác

Thời cũng xin cho được như người.

Thân hình chảng giống thời thôi,

Giống người giọng nói tiếng cười

cũng cam ».

Diêm-vương mới cho làm kiếp Vẹt

Lại phi cho nói hết như người.

Từ khi Khỉ-Vẹt ra đời,

Lâu son gác lúa được người chăm

nuôi.

Bắt chước chủ tiếng cười, giọng nói,

Suốt đêm ngày múa mõ khua môi.

Chẳng may cái số ngắn đời,
Mèo vồ cắn chết, ai rời cõi Dương.
Xuống Âm-phủ, Diêm-vương liền
mắng:
« Mày, xưa kia, bộ giang giỗng
người.

Tưởng rằng khôn-khéo bằng ai,
Đè đầu mặt nõm, cả ngày chỉ nhăn.
Cho mày giỗng nhời ăn tiếng nói,
Cũng tưởng rằng xanh-xói khôn
ngohan.

Ngờ đâu chỉ biết nói cằn,
Thiên hô bách-sát nói chán cung mày,
Kiếp sau sẽ bắt mày làm Hến,
Đè mày cầm cái miệng cho rồi!!!

Khỉ bèn năn-ní hết lời,
Yêu cầu làm thử kiếp người mới
phen.

Diêm-Vương lại cho lên Dương-thế,
Bắt làm anh thuyết-sĩ nửa mùa.

Đua đòi mõ múa, mõ khua,

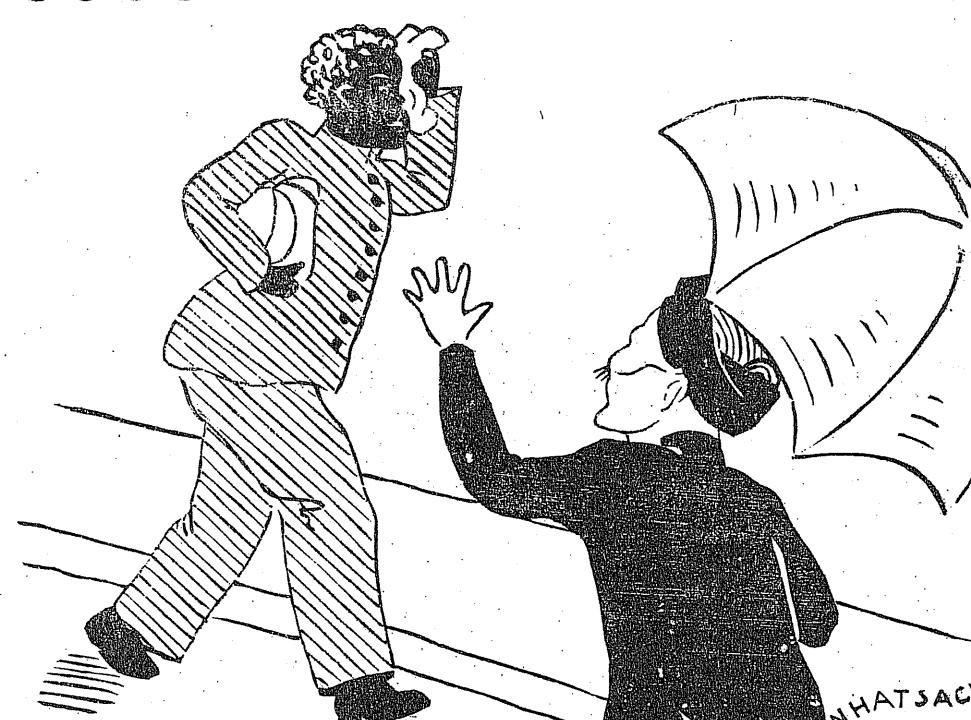
Bà dâu củng đọc « đít-cua » ti-ti....

Miệng soen-soét khác gì con vẹt,

Bộ múa may lại hết khủ già.

Thực là Khỉ-Vẹt tinh hoa ?...

TÚ-MỌ



— Ấy đừng Khăn trắng như thế lau có đèn đi không?

BÁCSY ĐẶNG-VŨ-LẠC Y-SY LÊ-TOÀN

Chuyên-môn chữa mắt

PHÒNG KHÁM BỆNH VÀ CHỮA MẮT

48, phố Phủ-Doãn (Richaud)

Téléphone: 536

Sáng từ 9 giờ đến 12 giờ

Chiều từ 3 giờ đến 6 giờ

BỆNH-VIỆN VÀ HỘ-SINH-VIỆN

40-42, phố Hàng Đẫy (Duvillier)

Téléphone: 585

Bệnh-viện — Cố Bácsy Đặng-vũ-

LẠC và Y-SY Lê-Toàn ở luôn bệnh-

vien trong nom căn-thận

Hộ-sinh-viện — Bácsy Đặng-vũ-

LẠC chuyên nghề đỡ đẻ và các bệnh

dàn bà con trễ, trễ nom cho người

sản phụ trong khi ở nhà hộ-sinh và

trẻ sơ-sinh trong một tháng

LAI MỚI MỎ;

NHÀ HỘ-SINH PHỤ

93, Hàng Đỗ (Cuivre prolongée)

Téléphone: 653

THUỐC LÂU GIA TRUYỀN

Đau dạ-dày thần hiệu — Chuyên chữa ho lao khái huyết

Tù xưa đến giờ chỉ có thuốc lâu nhẫn con Phung là có chứng chỉ của nhà thí nghiệm. Hanoi, người mắc bệnh khỏi lo về đường sinh-dục, mới mắc ra mủ nhiều, buốt tức đau-đớn, uống thuốc lâu số 19 chỉ trong 12 tiếng đồng-bồ là nhẹ ngay lập tức, giá mỗi ve 0\$60. Còn người đã thành kinh-niên, đi tiểu vẫn đục, có chất như tơ chuối, hay sáng ra còn tí mủ (chroniques, filaments, gouttes militaires) thì uống thuốc số 20 cũng 0\$60 một ve, sẽ khỏi hết những chứng ấy. Giang-mai (tim-la) phát hạch lở-loét, còi đinh thiên pháo, uống thuốc giang-mai con Phung sẽ không khỏi chắc-chắn giá 1\$00 một ve. Đau dạ-dày (bao tử) ăn không tiêu, no hơi hay ợ, ngầm ngầm đau bụng, thì chỉ uống thuốc đau dạ-dày con Phung giá 0\$40 một gói là khỏi tuyệt những chứng ấy, ở hiệu chính Hanoi và nhà Nguyễn-thị-Kính ở Saigon có nhân được nhiều giấy knen, có ông lang chuyên môn chữa ho lao khái huyết như thán.

KIM-HƯNG DƯỢC-PHÒNG

81 — Route de Hué — HANOI

Đại-lý: Haiphong 130 Rue Paul Doumer, — Namdinh 28 Rue Champeaux, Hongay 60 Rue Marché — Vinh 44 Rue Maréchal Foch — Thanh-Hoa 32 Grand' Rue — Tourane Quang er Quai Courbet — Saigon Nguyễn-thị-Kính 30 Rue Garros — Dacao 150 Rue Albert 1er — Cholon Đôn huân đường R. Cây mai 235 — Dac-liêu maison Dược yên — Socstrang 101-103 Rue Daingai — Imp. Lý-công-Quân.

BỎ HUYẾT TRẮNG DƯƠNG

Đàn ông vì thận suy, huyết ít, dương sỹ không mạnh, hoặc bị tuyệt dương, uống nhiều thuốc trắng dương mà không hiệu quả, ấy là vì chỉ biết bồ-thận mà không biết nuôi huyết. Bệnh ấy chỉ dùng nứa liều (tê) BỎ-HUYẾT ĐẢN của THQ - DÂN Y-QUÁN, thi chẳng những dương-sỹ lại mạnh hơn trước, mà sức lực còn khỏe hơn nhiều. Thuốc này vừa bồ-thận vừa bồ-huyết, lại không làm cho dục hỏa bốc lên. Những người tuổi già, vợ trẻ dùng một tê thuốc này sẽ sinh con trai. Mỗi tê 8 hộp, mỗi hộp 3\$00.

Ở xa muôn mua, xin viết thư và gửi mandat cho ông:

PHẠM-QUẾ-LÂM
54, Phố Sinh-tư — Hanoi

XÒE CỦA CÁC CÔ NÀNG



Nàng Ba

Xòe là một lối múa riêng của các cô nàng Mường vùng Mô-son, Ké-sơn, Châu-huong tỉnh Hòa-bình.

Trong tờ báo này đã có lần nói đến xòe nhân dịp khánh-thành Hội Chấn-hưng công nghiệp ở Hà-dông. Chắc ai cũng còn nhớ những điệu múa uyển-chuyền, mềm-mại của những cô nàng mຸm-mົm, đầu bít khăn trắng, áo trắng, yếm trắng, thắt lưng ngang sặc-sỗi các mùi.

Thật là một cảnh bướm bay trong vườn hoa.

Các cô này đầy vẻ mặn-mà, ngày thơ, các điệu múa đầy vẻ yêu-điệu, nhẹ-nhàng và những giải lụa mùi phấp-phorf, những tà áo lung-lay làm cho ta có một cái cảm-tưởng một giấc mộng ngày xuân hoạt-động.

Theo nhịp đàm khoan thai, các bàn chân nhô-nhắn khi tiến, khi lui. Điệu múa thực là giản-dị, nhưng chính những cái giản-dị và cái nhẹ-nhàng mềm-mại làm cho lối xòe có một vẻ đặc biệt riêng, khác hẳn với những lối múa khác.

Uốn-éo, luyện-tập chỉ làm cho xòe mất cái giá-trí đó và trở nên một nghệ-thuật công phu và có lẽ dâm-dâng.

Xòe cần phải có các mùi tươi và sặc-sỗi, cái dáng điệu e-lẹ và kin-dáo, và nhất là cái vẻ trẻ thơ của các cô nàng. Nghĩa là một cái điệu múa đẹp-dẽ ấy thôi không đủ, cần phải hòa-hợp cái điệu múa giản-dị ấy với cái giản-dị có duyên của người con gái nữa.

Trước hết, lối xòe chỉ là một lối



múa giải trí của các cô con gái vì ngày xuân và tuổi trẻ. Thở ở vùng Phong-thồ trên Lao Xòe có nhiều lối, nhiều điệu kayak. Những khi có hội-hè hay khác nhau.

việc gì mừng, người ta chọn Lối «chum hoa» phải cần mấy cô con gái đẹp ra múa đến tâm cô, theo tiếng đàn để múa vui. Mỗi cô đều hân khi tưng bừng như một bông hoa, một cái áo gấm sặc-sỗi và cầm khi tan ra như những cánh một giải lụa mùi — giải lụa hoa rụng. Lối múa chau Lang-nôn-nà đó chính là biểu hiệu Chánh công phu hơn cả: mấy người con gái ngày thơ, trong cô thay đổi nhau, khi quỳ, khi đứng; xếp lại cho khéo. Lối

Lối «xòe giải lụa» ấy vẫn múa ấy cốt tìm những dáng là một điệu múa riêng của vùng Phong-thồ. Về sau ông Định-công-Niết đem điệu ấy dạy đều chú trọng vào cái vẻ linh

các cô nàng ở Hòa-bình, về sự này hồi trước đã xảy ra cuộc tranh biện giữa hai ông Định-công-Xiền và Định-công-Huy, một ông cựu Tuần-phủ, một ông cựu Án-sát tỉnh Hòa-bình.

Ta cũng nên nhớ đến công-của phu hai anh em ông Định-công-Nhiếp và Định-công-Niết,

Chánh quan lang, vì hai ông mà bây giờ mọi người

được thưởng thức cái lối xòe của những cô nàng mຸm-mົm ấy.

Tôi được quen cả hai ông. Ông Nhiếp là một nhà nho học thảm thúy, ngoài công việc của một ông chúa, trong những thi giờ nhàn rỗi, ông tìm thấy vần thơ dễ vịnh mây, vịnh núi, vịnh suối trong. Ông là một người lịch thiệp và nhã-nhặn, câu truyện có duyên lắm.

Ông Niết chính là trưởng ban xòe của các cô nàng. Thực là một người sung-sướng, chung quanh mình lúc nào cũng có những cô gái trẻ tuổi và đẹp-dẽ. Có lẽ ông đã thêm ra cái lối «xòe đôi» một trai, một gái, lối xòe ấy đã làm cho các cô tan thời ở Hà-nội phải ngạc-nhiên.

Nhưng không sao. Tuy di đời như vậy theo dịp đàm, nhưng không đứng sát nhau quá như lối khiêu-vũ của người tây. Vả cứ theo như lời của nàng Ba là chị cả trong chị em xòe thuật lại, thì khi múa như thế, không có bạo giờ trí nghĩ có một mày may nào dâm-dâng:

— Lúc múa, chúng em phải chăm chú theo dịp đàm để bước cho đúng điệu. Vả lại đứng gần một người con trai, đối với chúng em là một sự thường lâm, không có gì là.

Nhưng có lẽ tiếng đàm và dịp bước không khỏi làm cho các cô có chút hồi hộp mơ màng. Đôi mắt trong và cái miệng cười chum-chím kia biết đâu không có lúc say-sưa



Nàng Mun

Lối xòe của các cô người ta hoan-nghênh chỉ vì các cô là những cô nàng. Lối xòe ấy không thể coi như một nghệ thuật của những tay chuyên-nghề. Chỉ là một cách giải-tri chơi bời, một cái tài hoa riêng của những cô con gái, khi có cuộc hội họp vui mừng, đem phô diễn ra để gộp vui mà thôi. Cũng như xếp một bó hoa, hay gầy một bài đàm, xòe là một cách chơi của các cô nàng, nhưng là một cách chơi hoạt-động, có ích lợi cho thân-thể được mềm-mại, uyển-chuyền — Lại có ích lợi cho cuộc xã-giao được vui-vẻ, rộng-rãi thêm nữa.

Cũng như ở bên tây, trong nhà tư gia hay một chốn hội-hè nào, các cô con gái thường gầy đàm, hát, hay là khiêu-vũ. Có rất nhiều điệu múa rất đẹp, những bản đàm rất hay — và những cuộc «nhảy đầm» rất thú vị.

Nhưng chúng ta chưa có thể bắt chước những cách chơi ấy của người ta được: các cô tân nữ-lưu nước ta chưa có thể công-nhiên khoác tay người bạn trai mà nhảy một cách tự-nhiên, không ngượng-nghịu. Hoặc có, nhưng vẫn là một số ít, và chưa biết đến bao giờ tất cả các cô con gái ta đều biết nhảy.

Trong khi ấy, những cuộc hội họp của người mình vẫn buồn rầu, tẻ-nghét — không có một cuộc chơi gì để múa vui. Ở các miền nhà quê, một vài nơi còn có hát trống-quán, hát quan họ hay là đánh đùa tre. Nhưng đấy là trong lúc hội hè mà thôi.

Người mìn, sau một bữa tiệc vui, chỉ có túm tụm ba đánh lồ-tôm, hay là tản nát rủ nhau đi xem hát, nghe hát. Toàn là những cuộc vui bất động cả. Nếu các cô con gái ta cũng biết một vài điệu múa, cũng xòe giải lụa như các cô nàng Mường thì các cuộc hội hè của ta mới có phần vui-vẻ được.

Mà tại sao không? điệu múa có thể nhã-nhặn, kin-dáo được, mà sự ích lợi cho người con gái không phải là nhỏ. Một vài điệu rất giản-dị, phổ-thông, ai ai cũng có thể học được, và hễ có độ một vài thiếu-nữ là có thể lập «ban xòe» được rồi.

Còn hơn chui mũi vào con bài, hay nghe tiếng đàm náo-nuột của chị em dưới xóm.

VIỆT-SINH



Đinh Công Niết

động của giải lụa mùi hay cánh quạt mở ra gấp lại cho khéo, giống như cánh con bướm-bướm chòn-vòn trên bông hoa. Những điệu múa ấy cốt ở sự nhanh-nhen và mềm-mại, và có thể biến hóa vô cùng được, tùy theo cái tri-sáng kiến của người đặt điệu và dịp đàm. Nếu ta là khách quý lên chơi chốn quê hương các cô nàng các cô nàng sẽ đem

nhiều điệu múa ấy ra mừng, tay tung giải lụa, miệng chum-chim ca:

... Chào quan như ngọc lưu ly...

Như tiên hạ giới biết di đăng nào...

Chào quan như tẩm lụa đào...

Như tiên hạ giới, như sao trên giờ...

Chào quan có bấy nhiêu lời...

Như liên hạ giới, như người trên cung...

Bấy nhiêu lời cũng đủ diễn cho ta biết cái thi vị lạ-lùng, u-ần của vùng đồi cây rậm, của những suối réo dưới khe đá hay những rừng sim rộng-rãi bao la mà chiều chiều, các cô nàng deo rỏ đi hái hoa. Không phải vì nghĩa lý của câu hát, nhưng vì cái giọng hát thanh thanh mà nhẹ-nhàng, buồn-bã mà lanh-lùng như tiếng yodel kêu trong rừng khuya.

Nhưng có lẽ người ta sẽ làm mất hết cả những vẻ nèn thơ ấy.

Sau khi biểu diễn trước Hoàng-thượng, thấy công-chúng hoan-nghênh, ông Định-công-Huy, mang các cô nàng lên sân khấu rạp Quảng-lạc diễn di lấy tiền giúp... hội Quảng-lạc!

Rồi bọn xòe ấy có lẽ đi Hải-phòng, Nam-định, Thái-bình, diễn như một gánh hát tuồng.

Các cô nàng tài-tử, lúc bấy giờ sẽ đổi ra nhả nghè!

Những các cô ngày thơ, chân-thật kia, các cô có hiểu người ta hoan-nghênh các cô vì lẽ gì?

« MUỐN MUA AUTO OCCASION »

« Chúng tôi muốn mua máy cái auto occasion còn tốt để đi công việc hàng ngày, nếu ngài nào có auto muốn bán xin mời lại sở RƯỢU VĂN-DIỀN nói chuyện ».

Nam-Tứu Công-Ty à Văn-Diên

VUI... CƯỜI...

THI VUI CƯỜI

Của N. V. - Đức Haddong

Mượn cái ghế.

Một hôm Lý Toét ra tinh thăm con làm bồi cho một ông quan.

Nhà ở là một cái trại. Lúc đến cửa sau thấy cái giây lủng-lảng ở cửa thì đã biết rằng cứ giật cái giây đó, trong nhà biết có người mà ra mở cửa. Lý Toét định giật nhưng giây lại cao quá, mà hôm nay lại quên không đem ô nên lúng túng không biết làm thế nào, sau tức quá bèn lấy gân cõi gọi to:

— Ông bếp ơi! Cho tôi mượn cái ghế một tí! Góp! giây chuồng cao thế mà không cho ghế thì chịu!

Của L.T.B. Qui-nhơn

Không phải.

Thầy — Hết khi nào có mặt trời thì mọi vật đều khô, thì dù như quần áo ướt dem ra phơi nắng thì khô.

Trò — Thưa thầy, không phải...

Thầy — ???

Trò — Vì con dem nước dá ra phơi thì lại chảy ra nước.

Của B.H. Lý Hanoi

Không dám trái phép.

Lái Tư kéo xe mang lợn ra tinh bán, khi đi qua phố hàng giấy, có người đội xếp gọi lại bảo:

— Anh không trong cái biển người ta cấm xe bò à?

Lái Tư trả lời: « bảm, con không dám trái phép à! »

Đội xếp — Thế không trái phép sao lại kéo xe bò qua đây?

— Bảm đây con kéo « xe lợn » chứ có kéo « xe bò » đâu!

Đội xếp — !!!

Của Thành Vinh-yên

Không đồ đỗ được.

Tao đã cấm không cho mày uống nhiều rượu mà mày vẫn không chừa. Tao vừa đi khỏi, mày đã sách ngay một chai « bồ » về.

Thưa cha, có phải của con cả chai đâu. Đây là anh Ba với anh Tư rủ con chung tiền mua đấy chứ. Của con có một phần thôi.

— Thế thì mày đồ phản của mày xuống rãnh này.

— Nhưng... thưa cha... con không đồ được à, vì... phản của con lại ở dưới.

II. — Khoe « ranh » của Lý Bích.

Lý Bích hôm ra tinh lại chơi nhà ông ký X. Ông ký giữ lại ngủ một đêm. Dương đêm lý ta buồn đi tiêu

tiễn, nhưng không biết tiễn vào đâu. Cửa thì đóng kín, nhà thì nhiều chỗ dở. Anh ta nhìn quanh quần sực thấy ở góc buồng có đứa bé nằm trên cái giường tay nhỏ. Anh ta nghĩ được một kế, chạy lại bế đứa bé đặt sang giường của anh, rồi anh ta sang tiễn ngay vào giường của nó.

Tiễn xong, anh lấy làm đắc chí, hí hón chạy về giường định bế đứa bé đặt vào chỗ cũ.

Nhưng vừa nharc đứa bé lên thì ôi thôi! trên giường anh đã lù-lù một đồng lẩn với nước lénh-léng: đứa bé vừa mới « đại » và « tiễn » ở giường anh rồi.

Của V. Đ. Lan Hanoi

Biết vắng lời.

Cóm xong, Kiết đứng trên bao-lon súc miệng rồi nhô xuống thềm nhà.

Mẹ Kiết thấy thế mắng: Rồi có khách vào, mày cứ nhô xuống như thế thằng kia.

Chợt có một ông khách vừa tới cửa thì Kiết nhô trúng vào đầu.

Khách ngửng đầu lên hỏi: ầy, sao cậu lại vô ý thế?

Kiết trả lời: tại mẹ tôi bảo có khách cứ nhô xuống như thế!

Của L.V. Trí Hưng-yên

Nhời con trέ.

Giao — Mợ ơi, có con chuột nhắt ngă vào xanh chè của mẹ kia, mợ ơi!

Mở tham — Ấy chết! con bắt nó ra cho mợ, con!

Giao — Thưa mợ, con đã vứt con mèo vào trong xanh cho nó ăn con chuột, rồi mợ q!

Của P.V.-Hội Vĩnh-yên

Tôi nói mà anh không tin à?

Ba sang cho inhà anh Năm, gọi công:

— Anh Năm có nhà không?

Anh Năm bận việc, bảo đây tớ ra nói là đi vắng. Ba biết rõ là bạn sai đầy tớ ra nói đổi mình, tức lắm, đì vè, định nói đổi trả thù.

Hai hôm sau, Năm sang chơi nhà Ba cũng gọi công:

— Anh Ba có nhà không?

Ba — Anh Ba đi vắng rồi.

Năm (cứ vào) — Hừ! anh Tê thật, anh có nhà mà chính anh lại nói là anh đi vắng.

Ba — Hôm nay tớ sang chơi bên anh, anh sai đầy tớ ra nói là anh đi vắng, tôi cũng còn tin, nữa là hôm nay chính là tôi nói mà anh không tin à?

35 con thiên lý mà tái thê

Đời văn-minh bao nhiêu, lại sinh ra lắm sự lạ chuyện kỳ bẩy nhiêu!

Quý ngài hay đi ngang qua Đà-thành (Tourane) hỏi « Ông Võ-văn-Đạt đường Avenue du Musée thi biết » nhà ông có nuôi nhiều; tục thường gọi là hiệu xe vàng đó.

Mỗi ngày chạy hai chuyến:

Sáng 4h30, trưa 11h30. Từ Tourane — Nha-trang có chỉ điểm hiệp cách vệ-sinh, định giá cà phê chǎng. Hết quý ngài cần dùng việc gấp tin bản hiệu ở Tourane biết trước thì sẽ có xe đi suốt tối cấp kỵ.

Nên chú ý. — Chúng tôi chưa có độc quyền lên rước hành khách trên xe lửa. Vậy các ngài bước xuống tàu, ra ngoài gare sẽ có Contrôleurs chúng tôi rước về hội quán.

VÔ - VÂN - ĐẠT

Của N. V. - Vy Hanoi

Tối ba mươi tết.

Bố — Tôi hôm nay bạn làm, mày sang bác Toe lấy tao thùng với bột.

Con — Thầy lấy với để làm gì?

Bố — Để tao về cung, nó để trú ma quái, mày đi đi chứ!

Con (nghĩ ngọt) — Thôi con chẳng đi nữa.

Bố — Mày không đi là tại làm sao?

Con — Con sợ ma lắm, nếu con ra, ma nó vồ cho thi khổn.

Bố — Thằng này, giàn lắm, làm gì mà sợ, có ma ở đâu?

Con — Không có ma, sao thầy lại về cung, tên với nô làm gì?

Bố — ...

Của T. V. Bích Hưng-yên

Nội các đồ.

Ba Éch đọc nhật trình cho Lý Toét nghe nhở, chợt sảng sốt nói to:

— Thôi, nội các Sarraut đồ rồi!

Lý Toét giật mình sảng sốt hỏi:

— Bồ à? Thế có chết người nào không?

bản-báo xét là hay nhất.

Giải thưởng (về 5 số 67, 68, 69, 70, 71)

a) về cuộc thi vui cười.

Giải nhất: các thứ sách đáng giá 3\$00

Giải nhì: các thứ sách đáng giá 2\$00

b) về cuộc thi tranh.

Giải nhất: các thứ sách đáng giá 3\$00

Bản-báo sẽ gửi cho những người được thưởng một cái phiếu lấy sách và cái bảng kê các thứ sách tây, nam của một hiệu sách. Rồi các bạn sẽ chọn trong đó, muốn quyền nào thì gửi phiếu lại hiệu sách đó lấy sách. Các bạn muốn lấy giấy bút hay đồ đặc trong hiệu đó cũng được, miễn sao cho đủ số tiền thì thôi. Tiền gửi về phần các bạn chịu. Hoặc các bạn muốn đòi ấy báo biểu không lấy sách cũng được.

CUỘC THI « LY-TOÉT »

Bản-báo sẽ chọn đăng lên báo những truyện vui cười và những tranh khôi hài của các bạn dự-thí mà vai chủ-đụng là Lý-Toét. (Đặc-tính của Lý-Toét các bạn đã biết rồi).

Có 10 bài và tranh đăng sẽ có một giải thưởng \$400 sách để kỷ-niệm cuộc mua vui. Hết một năm sẽ chọn trong các bài và tranh được thưởng một bài hay một tranh ý nghĩa hay nhất và sẽ tặng một giải thưởng đặc biệt.

Dự thí xin cho vào phong bì riêng ngoài đề « dự cuộc thi Lý Toét ».

Bài và tranh nào hay mà không có tính cách Lý Toét thì cho sang bèn vui cười.

P. H.

Kỳ sau sẽ đăng kết quả Thi vui cười và Thi Lý Toét.

Không gì lải bằng buôn áo CỰ-CHUNG

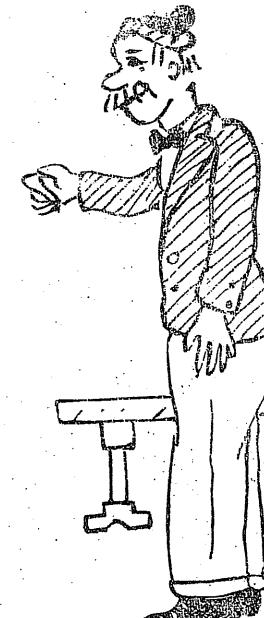
TÂN - MỸ

Faillleur

91, Phố Hàng Đào, Hanoi.

Thi L.T. 11

DIỄN TÂY



Lý Toét — Bà mày và con trông tôi vẫn có giống tây không?

Con — Giống lắm! Nhưng sao độ nọ mấy ông tây về tràng học lại không có cái cù trên đầu như đầu thầy.

Sứa

NESTLÉ

Hiệu CON CHIM

Sứa khỏe của trẻ con

BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP

Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v.v...

ở TRUNG-KỲ, BẮC-KỲ và CAO-MÃN





CỦA KHÁI-HƯNG

C. Đ. 13-7-1927

Anh Khanh,
Đọc bức thư của anh, tôi rất cảm động. Nhưng xin anh tha thứ cho, tôi chưa thể trả lời câu hỏi chính của anh được.

Còn như anh bảo tôi không yêu mến anh, thì thực anh lầm. Bao giờ tôi cũng yêu mến anh, tôi cũng vẫn yêu mến anh như một người anh cả: yêu mến mà kính trọng. Trong mấy năm cùng nhau học tập, tôi cảm thấy đối với anh lòng kính mến của tôi một ngày một tăng.

Kính thư,
Bạn anh:
Thành

H. N. 15-7-1927

Cô Thành,

Xin đa tạ cô đã phúc đáp ngay bức thư của tôi. Vâng, cô dạy thế thì tôi cũng dành chờ đợi chờ biết sao.

Nhưng nếu tôi đoán không sai thì ba chữ «rất cảm động» của cô chỉ có nghĩa là không cảm động chút nào. Tôi nói thế, cô đừng vội giận. Vả cũng không phải là lời trách vấn chi. Chúng ta đã quen thành thực với nhau, thì mọi lời nói chẳng khi nào làm mèch lòng nhau được, cho dù lời nói thẳng đó có ý nghĩa sống-sượng.

Đọc tôi đây, cô chẳng khỏi gật bức thư lại, ngồi ngâm-nghĩ. Vì cô lấy làm lạ rằng sao tôi lại biết cô không cảm động. Vâng, chính cô, cô cũng không hiểu và cô vẫn tưởng rằng cô cảm động thực. Nhưng thưa cô, khi ta cảm động thì một là ta không thể nói ta cảm động được, hai là ta không thể viết được những câu văn khô-khan như kia.

Cũng như lòng cảm động không cảm động của cô, tấm lòng yêu của cô cũng chỉ là tấm lòng yêu không yêu. Những chữ cô viết lên giấy chỉ cốt để trả lời tôi cho xong truyện, hoặc vì thương hại tôi mà cô không muốn nói thực.

Thưa cô, tôi ước ao, tôi giặc lòng mong đợi cái ngày mà cô sẽ quả quyết, cô sẽ tự ý, cô sẽ thốt nhiên viết cho tôi hay nói với tôi một chữ yêu. Một chữ yêu không đi kèm với những chữ vô vị như kính, như mến. Còn gì khô-khan, nhạt nhẽo cho bằng nghe người mình yêu, yêu nồng-nàn, yêu như diên như dại nói với mình những câu: «tôi kính-mến anh, tôi vẫn kính-yêu anh, tôi vẫn mến trọng anh».

Hôm qua, đọc xong bức thư của cô, tôi đã làm một việc mà cô sẽ phải tức cười, nhưng cô phải chịu là một việc có lý thú. Đố cô đoán được tôi làm gì? Thôi, cô chẳng đoán được đâu, nghĩ-ngợi mà chỉ, và tôi

Vậy, hôm qua, khi đọc xong bức thư của cô, tôi cũng rất cảm động, tôi cảm động thực, chứ không cảm động suông như cô đâu. Tôi cảm động vì tôi cảm thấy cô không yêu tôi mà cô cũng miễn cưỡng trả lời, trả lời một người bạn học mà cô không nỡ đoạn tuyệt ngay hy vọng. Bức thư của cô chỉ có tâm giòng mà tôi đọc đi đọc lại đến gần mươi lần, đọc lại để cố tìm lấy một câu, một chữ áu-yếm. Rồi tôi ngắm lối chữ của cô, những nét vòng mềm mại của chữ h và chữ b. Tôi càng thấy tôi yêu cô, yêu mảnh giấy nó đưa lại cho tôi chút linh-hồn của cô. Hôn nó, tôi tưởng được hưởng cái ân tôi hậu mà biết bao lần cô đã hứa sẽ ban cho, khi cô trở nên vợ tôi...

Nhưng, trời ơi! Cô tha thứ cho, tôi mải miết, tôi mê man trong sự yêu mến mộng đến nỗi quên bằng hẳn cái điều tức cười mà tôi định viết cho cô. Thưa cô, khi tôi buồn rầu đặt bức thư của cô xuống bàn giấy, thì mắt tôi bỗng gián chặt vào những chữ «yêu, mến» trong thư. Tò mò, tôi đếm nhầm thì thấy có bốn chữ. Ấy là không kể một chữ «kinh-mến» và một chữ «kinh-trọng».

Tuy đương chán nản mà tôi cũng không nhìn tức cười được. Rồi tôi vụt có ý tưởng ngộ nghĩnh: làm một bảng thống kê. Chắc cô cũng chẳng có thể đoán được bảng thống kê ấy ra sao.

Có gì đâu. Tôi mở cái hộp đựng những thư từ cô gửi cho trong bốn năm trời, và đếm được tất cả 260 bức thư, vị chí mỗi tuần lê một bức và một góc bức ($\frac{1}{4}$). Trong 260 bức thư ấy có 1950 chữ «yêu mến», (đánh đồng 7 chữ $\frac{1}{4}$ trong một bức), 975 chữ «kinh-mến» và «kinh-yêu» (3 chữ $\frac{1}{4}$, trong một bức).

Còn chữ yêu không pha, tuyệt nhiên không có một chữ.

Bảng thống kê ấy, ai đọc qua cũng hiểu nghĩa rõ ràng: «Tôi không yêu anh và tôi muốn che sự lãnh-dạm của tôi đối với anh bằng những chữ không có nghĩa».

Có phải thế không Thành?

Dẫu sao, tôi cũng vẫn hy vọng, tôi cũng vẫn chờ đợi cho tôi ngày cô bảo thẳng tôi rằng:

«Thôi, anh chờ đợi mãi, vô ích».

Lúc bấy giờ, tôi sẽ chôn sâu tấm ái-tình không san-sé xuống đáy trái tim, đã vì «em» thồn-thức trong bốn năm trướng, và sẽ vì «em» thồn-thức suốt một đời tuyệt vọng.

Khanh

C. Đ. 28-8-1927

Anh Khanh,

Bảng thống kê của anh rất đúng, vì anh đã đếm, đã nhân, đãchia

cần-thận lắm, tôi thử lại không sai một con số.

Nhưng, vẫn còn sai một tí: là anh bảo tôi không yêu anh.

Thực ra thì tôi chưa yêu anh. Tôi có mến, có kính anh, nhưng tôi chưa cảm thấy tôi yêu anh. Đã lâu nay, thấy anh săn-sóc lưu-luyến tôi, tôi lấy làm ái-ngại cho tình bằng-hữu của chúng ta quá...

Song anh vẫn có quyền được chờ đợi. Chưa yêu không có thể có nghĩa là không yêu được.

Nhưng tôi thưa anh câu này, anh đừng buồn nhé: cho dù tôi có yêu anh cũng là vô ích, anh ạ. Vì tôi chỉ có thể yêu anh mà không có thể lấy anh được. Cái chủ nghĩa gia đình của anh chưa quen với những tư tưởng lanh-mạn của tôi. Có lẽ tâm tính tôi sẽ một ngày một biến cải cũng chưa biết chừng, nhưng hiện nay thì tôi không thể, tôi chưa thể làm vợ ai được.

Xin anh cũng đừng tưởng rằng trái tim tôi đã có kẻ chiếm đoạt, nêu tôi không nhận lời anh. Không đâu. Tôi không yêu ai, tôi chưa yêu ai hết, mà nếu bây giờ tôi phải chọn một người chồng thì chẳng còn ai hơn được anh.

Kính thư,
Bạn anh:
Thành

H. N. 8-9-1927

Cô Thành,

Trời ơi! có thể như thế được chăng? Có thể một trang thiếu nữ xinh đẹp, dịu-dàng, thông-minh như cô mà lại không tra chủ-nghĩa gia đình được chăng?

Thưa cô, đứng trước nhân loại và phản đối hết thảy mọi người không đồng ý với tôi, tôi xin cả tiếng hô hào và bệnh-vực cho chủ-nghĩa gia đình. Gia đình mà tôi bệnh vực, xin cô đừng lẩn với đại gia đình: đây chỉ là tiêu gia đình mà thôi.

Còn lạc thú nào, còn hạnh-phúc nào sánh nỗi với lạc thú và hạnh-phúc của gia đình? Ái-tình ở ngoài gia đình không còn là ái-tình nữa, mà chỉ là dục tình, không đáng mơn trớn tới tấp hồn những bậc trí thức như cô và tôi.

Cô nói, cô có khói óc lanh-mạn trái tim lanh-mạn, nhưng thưa cô ái-tình lanh-mạn ngoài giới hạn gia đình sẽ chỉ là ái-tình phóng dâng. Nếu ta đem ái-tình của ta mà đặng vào trong phạm vi gia đình thì nó sẽ giữ được mãi mãi cái tính cách lanh-mạn của nó. Bằng ta đê nó tự do phiêu bạc thì có ngày nó bị chìm dăm mắt.

Thưa cô, tôi xin thú thực cùng cô rằng tôi rất lanh-mạn và tôi chỉ lo lấy phải người vợ không lanh-mạn.

Sự lanh-mạn sẽ khiến cho cặp vợ chồng suốt đời sung-sướng, không vì tuổi già mà đê ái-tình phai lạt. Vâng, chỉ tình lanh-mạn là cao thượng, là bền chặt, là lâu dài. Ngoài tình cách cao-thượng ra, ái-tình sẽ nhỏ nhẹ, sẽ chỉ vụ hư danh, dục vọng.

Hai chữ lanh-mạn cô viết trong thư, chắc cô không ngờ đâu rằng đã gọi trong lòng tôi biết bao cảnh đầm-ấm, dịu dàng của cặp vợ chồng biết thương yêu nhau. Tôi cảm thấy được cùng vợ tôi ngắm trăng trong choi voi trên mặt biển, hay dắt tay nhau thung thăng dưới bóng chiều tà, bên rặng thông reo trước gió, hay cùng cầm chèo rỗn đậm lán nước biếc phản chiếu ánh trăng.

Trời ơi! còn biết bao cảnh đẹp,

mà phải có sự bình tĩnh của ái-tình chân chính, ta mới có thể hưởng được. Đứng trước những cảnh êm đềm đến đâu, phảng lặng đến đâu, âu yếm đến đâu, tâm hồn những kẻ yêu nhau ở ngoài vòng phu-phụ cũng chỉ cảm thấy rộn rịp, bối rối, đảo dạt như lớp sóng dồn: lớp sóng tan, còn lại chút bọt vàng.

Đó, cô coi, chủ-nghĩa lanh-mạn của cô với chủ-nghĩa gia đình của tôi không hề phản đối nhau chút nào. Vậy, nếu không vì một lẽ khác mà cô chưa muốn nhận lời làm vợ tôi thì quả thực, như lời cô nói, tôi vẫn có quyền chờ đợi và tôi rất hi vọng sẽ được cô doái thương: cô sẽ là người vợ lanh-mạn tuyệt đối của tôi.

Người yêu cô,
Khanh.

H. N. 20-9-1928.

Cô Thành,

Thưa cô, cô cứ tin ở tôi, tin ở người bạn thân của cô. Nếu cái thẳng khốn nạn, cái thẳng hèn nhát ấy nó không trốn sang Pháp thì thế nào tôi cũng bắt nó phải lấy cô. Bây giờ thì chỉ còn một cách có thể cứu vớt được danh dự cho cô là cô nhận lời lấy tôi. Đối với mọi người, đối với các bạn đồng nghiệp trong giáo-giới, cô sẽ là bà Khanh, nhưng đối với tôi, cô vẫn là người bạn khi xưa.

Rồi khi nào cô ở cũ xong, ta sẽ bị ra câu truyện bất bình chí đó mà đưa nhau ra tòa xin ly dị. Vấn đề ấy giải quyết như thế, tôi thiết tưởng đã được ổn thỏa. Vậy chủ nhật này, tôi sẽ làm lễ hỏi, rồi ba hôm sau làm lễ cưới. Không có điều gì khiến họ ngờ vực được đâu, vì những chỗ quen thuộc, ai ai cũng cho tôi là người chồng chưa cưới của cô kia mà.

Sau này xin kính chúc cô mạnh mẽ và xin cô đừng nên lo sợ buồn rầu, phải giữ cái tính lanh-dạm bình nhặt thì mới che được sự nghi hoặc của người đời.

Kính thư,
Bạn thân của cô
Khanh.

B. K. 2-12-1929

Thôi, thế là từ nay em không là vợ anh nữa, mà lại như xưa, chỉ là một người bạn của anh mà thôi. Nhưng người bạn ấy từ nay sẽ «kéo một đời» khốn nạn, khổ sở, vì... vì em yêu anh, vì em yêu anh mà em vẫn phải thi thầm với em rằng việc ly-dị được nhanh chóng đã làm cho em trãm phần sung sướng. Em còn là vợ anh ngày nào, thì lương tâm em còn cắn rứt em ngày nay.

Thắng Khiêm, sau này em sẽ đem hết tri tuệ, đem hết tâm hồn ra mà dạy nó. Và em cam-đoan với anh rằng nó sẽ có tấm lòng cao-thượng của anh. Rồi khi nó lớn lên, em sẽ thuật lại ngành ngọn cho nó nghe cái thiên tình sử của mẹ nó. Đọc lại những bức thư của anh gửi cho em từ xưa, nó sẽ hiểu rằng tuy anh không là cha nó, nhưng ở trên đời chỉ mình anh mới đáng là cha nó.

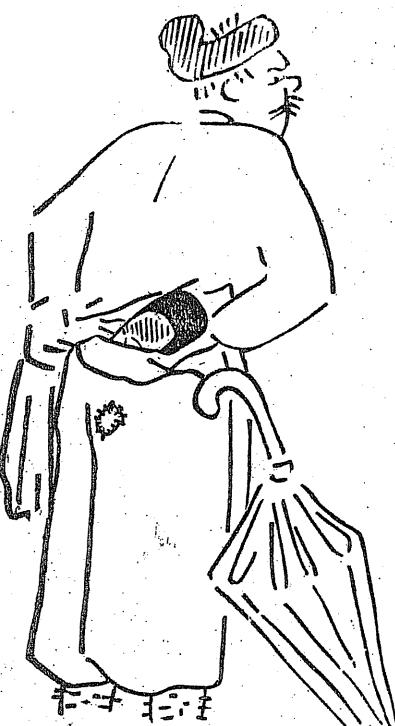
Vì chỉ có mình anh là thực yêu mẹ nó, mà mẹ nó lại không đáng được anh yêu.

Thành

TÂN - MỸ

Tailleur

91, Phố Hàng Đào, Hanoi.



Lý Toét — Nghe nói kè cắp Hanoi đánh cắp nhanh như điện, ta phải làm cách này mới che mắt được tại ấy...

TRUYỀN VUI

TÔI HỌC NGHỆ

Tôi đến xin vào nhập bọn với ban hát của bà Tông. Bà băng lòng nhận tôi, nhưng bà bắt tôi than thử một câu: « Ơi phu nhân ơi! » xem cái giọng của tôi có thể tập nghề hát được không. Tôi lên giọng than, bà gật đầu có ý băng lòng, vì giọng tôi nó không đến nỗi khàn-khàn.

Sau một chủ nhật mà bà Tông đã cho phép tôi được nghỉ dưỡng sức và để xem xét công việc trong ban hát, tôi mới được phơi bộ mặt của tôi trên sân khấu. Từ đấy, cứ lúc giáo đầu, lúc trận mạc là thấy tôi quấn ngang bụng miếng dòn-dọc đủ mùi, trông như cái vây của các bà già, vác một ngọn cờ chạy vòng quanh sân khấu mà reo, mà hò. Tôi đã là một anh chạy cờ, anh chạy hiệu.

Được một tháng sau, tôi đã được chạy ra quý trước mặt một ông quan hay một vai trò khác, khi có truyện gì cần cắp là bầm câu:

« Dạ, thàm cắp, thàm cắp, chí nguy, chí nguy, Phiên tặc cử đại hùng binh... (hay) phu nhân tử tại trận tiền... thàm cắp lai phi báo ». Sau câu truyền « lui » của ông quan kia hay vai trò khác kia, tôi mới được vào.

Công việc đã hơi quen! Một tháng sau, tôi đã được kẻ mặt, deo râu, đóng lầu la đi cướp bóc của dàn què. Rồi tôi tập đánh võ, tập gậy. Khi võ nghệ đã hơi kha-khá, tôi đã được đóng chủ trại ra nghêu-ngao vài câu: « Vo tròn! bóp bẹp! bóp bẹp! lai i ê... vo tròn! » Hay « Su hào! cải bắp! cải bắp! lai i ê... su hào! » Thế là lại vào. Cũng có khi

tôi được mặc giáp cũ, kẻ mặt tơn, deo râu hùm. Tôi đóng tướng Phiên, tầu mả mấy câu là xác giáo ra trận, chưa giao với quân nhà Hán được ba hợp là đã ù té chạy.

Cái giọng non nót của tôi chưa có thể đóng các vai vẫu được. Nhưng thỉnh thoảng, khi họp trào đình, tôi cũng được sắm vai triều thần. Nhưng chưa hát được! Ngộ có dự yến hay tiệc trà vui vua mà có hát hòa nhau, tôi chỉ mày bộ râu giả, gio lay, gật đầu, ra chiều tôi cũng hát đấy thôi!

Thì một hôm, thiếu một vai nguyên súy, họ bảo tôi đóng vai ấy. Nhưng khốn nỗi, tôi chẳng biết hát một câu, họ cứ bảo ra ngồi vào ghế rồi ở trong họ nhắc. Đành đòi mũ cánh chuồn, mặc giáp vàng mờ, deo râu dài (lần đầu, tôi được cái địa vị này) ra ngồi ghế giữa, ở trong cái bàn, lén mặt bệ vệ, oai phong. Tôi cũng bắt chước các người khác, cầm cái be rượu bằng gỗ đập xuống bàn. Văn vú hai bên đều theo lệnh ngồi xuống. Đang lính quỳnh chưa biết hát thế nào thì trong nghe thấy nín-nín nói « phải vuốt râu đi », sướng quá, liền lên giọng « Phải vuốt râu đi... a ».

Tiếng cười, tiếng vỗ tay nồ àm. Tôi thích chí quá, tưởng họ khen cái giọng của tôi. Thì ở trong lại thấy nói, nhưng tiếng hơi gắt gỏng: « Người ta bảo vuốt râu, chứ ai bảo hát mà hát ».

Phản dắc chí, phản thấy tiếng nhắc, tôi liền hát:

« Người ta a bảo vuốt râu a, chứ ai a bảo hát a mà hát ». Lại tiếng vỗ tay lốp đốp sen lẵn tiếng cười.

khoa-học có tội cũng lại do « bọn thủ cựu bên Tàu ấy », ông lại còn cãi rằng:

« Tôi không bảo cái thuyết khoa-học có tội là do bọn thủ-cựu bên Tàu ». Thật là phi ông Phan-Khôi, không ai nỡ lý-luận đến thế, vì như thế không gọi được là lý-luận phải gọi là lý-sự, mà than ôi! lại là lý-sự cùn. Muốn gọi là lý-luận, thì phải nói rõ là: « lý-luận Phan-Khôi ».

Cái óc hủ-nho

Cũng trong bài ấy, hãy nghe ông P. K.

1. — Câu ấy, ai đã biết qua chỗ duy về những điều mâu-ngo (les erreurs) trong luận-lý học thì...

2. — Theo luận-lý học, khi hiểu chéch một câu văn như thế, người ta phải cho mình là có ác-ý.

Cần phải theo luận-lý học mới biết thế là ác-ý!!!

3. — Luận-lý học cấm người ta không được hiểu quảng, hiểu xiên như thế. Ai hiểu như thế, cố-nhiên là sinh ra nhiều điều mâu-ngo rồi...

Cần phải có luận-lý học mới cấm được người ta hiểu quảng xiên! Lương tri của người ta chưa đủ đâu!.. Lại cần phải có luận-lý mới biết rằng: ai hiểu như thế là sinh ra mâu-ngo (erreurs?) Ngộ thật!

4. — Nếu biết luận-lý học thì hiểu những chỗ này dễ lắm! Nó có quan hệ đến luật đan-ngo và toàn-ngo...

5. — Theo tu-tử học, nhà làm văn có thể làm vật ra người được.

Chưa hết cái nạn « luận-lý học », lại đến cái nạn « tu-tử học ». Quanh đi quẩn lại chỉ là cái nạn « hủ nho ». Hủ nho học sách không hề tiêu bao giờ, cho nên hễ động bắn cãi với ai điều gì là lỗi sách ra: « đức Khồng nói rằng... Sách Đại-học có câu... Mạnh-tử dạy rằng...v...v... »

Đến như ông Phan-Khôi, tuy là tú-tài cựu học, nhưng cũng muốn bập-bẹ làm nhà tây học. Song, sách tây ông học không tiêu, chương ách ở trong bụng những « luận-lý học, mâu-ngo, tu-tử học », v...v..., hơi một tí là lỗi ra. Ông tưởng làm như thế, thiên-hạ sẽ cho ông là nhớ sách, kỳ thực, người ta chỉ cho ông là một sách thôi.

Những trang sách còn nguyên kia, ông dùng làm gậy chống. Cất cái gậy



... Bây giờ thì túi nó hết dom dỏ nhé.

Ấy di, ông Phan-Khôi ngã quách rồi còn gì, vì... chân ông có đủ sức để chống cho ông đâu!

Thật là cái óc hủ nho, khi học chữ Tàu, thì làm hủ nho Tàu, khi học chữ Tây, thì làm hủ nho Tây.

Song, cũng có người cãi hộ ông P. K. rằng:

Không phải ông có cái óc hủ nho đâu, sở-dĩ lỗi những danh từ mốc-meo kia ra dùn, là chỉ vì tinh ranh đấy thôi. Ủ, mà nghĩ lại cũng hơi phai. Có lẽ chỉ vì ông P. K. tinh ranh, muôn chi đây, những « lý luận (hay lý-sự cõi ngõng) cho thiên-hạ không thấy cái chướng của nó, nên vội đập điếm bài văn của mình bằng những danh từ kia, cốt để cho công chúng đọc không ai hiểu là ông định nói gì. Nếu dùng lối giản-dị, người ta hiểu được, thì nguy to: vì người ta sẽ thấy là chỉ toàn nói hão-huyền đấy thôi, chỉ toàn lý-sự cùn đó vậy thôi! Cầm những danh từ kia vào đấy, may ra độc-giả lánh xa không đọc đến thì hay biết chừng nào.

NGÔ-KHÔNG

LUẬT NÀO MÀ

CÁC CÔ-ĐẦU

NGƯỜI ĐI HẮT

TÙ NAY PHẢI BIẾT ĐỦ CÁCH SAU

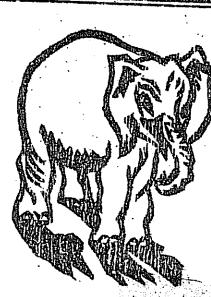
NÀY MỚI ĐƯỢC ĐI HẮT...

Phải hát cho hay, đánh trống cho đúng, hiểu được tiếng lóng cô-đầu, phải bài-bác các cô-đầu rượu và các quan-viên bày.

Phải biết cách hát cô-đầu của cô-nhân, phải bài-trữ cách chơi vô ý-nghĩa của kẻ cậy tiền... Nói tóm: Phải đủ tư cách mới tránh được điều hại, vậy kể từ 2-12-33 này phải xem ngay cuốn: « Học đánh chầu và bình-phẩm lối hát cô-đầu xưa » Mới xuất-bản, của Cuồng-Sỹ soan.

Giá đặc biệt 0\$30. Bán tại nhà xuất-bản: « NHẬT-NAM THƯ-QUÁN 104 hàng Ga Hanoi ». Ở xa thêm cước gửi 0\$15 (Contre Remboursement là 0\$60).

P. Cảnh.



NƯỚC HOA HIỆU CON VOI

Nguyên chất rất thơm chưa pha

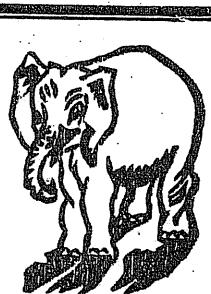
Quelques fleurs, jasmin, fleur d'amour, narcisse

noir, violette, rose, menthe,

1 lọ 3 grs. 0\$20 1 tá — . 2\$00

1 lọ 6 grs. 0.30 1 tá — . 3.00

1 lọ 20 grs. 0.70 1 tá — . 7.00



PHÚC-LỢI 79, Paul Doumer, Haiphong bán buôn và bán lẻ.

Mùa buôn giá châm chước tiền bạc bán hiệu chịu cả.

Đại lý: PHẠM-HẠ-HUYỀN 36, Rue Sabourain Saigon

BẢN ĐẠI GIẢM GIÁ !!!

Chè mạn, chè hạt và chè tàu rếp đều các thứ hoa Dứa, lê và măng đồng hộp. Yến Quảng-nam, cà-cuống nước và củ cải rầm v.v.

Lichi-Phong

20, Phố Hàng Nón, Hanoi

Giá uối số 302

JOSEPH T. Đ. TRÚC

Luật-khoa Cử-nhân, Đại Học đường Paris. Cố-vấn pháp-luật Số 5, Hàng Da cũ, Rue des Cuiré cạnh bến chờ Hàng Da, Hanoi

Việc kiện-tung, làm đơn, hợp-đồng, văn-tư. Đòi nợ. Mua, bán, nhà, đất v.v...

Lệ hỏi pháp-luật: mỗi lượt 1 đồng
Ở xa, xin gửi mandat.



của BẢO-SƠN và KHÁI-HƯNG

Tranh của ĐÔNG-SƠN

Trong vườn Bách-thảo.

Một buổi chua mùa đông ấm áp, khô-ráo. Minh và Liên ngồi sưởi nắng ở một chiếc ghế dài trong vườn Bách-thảo. Dương soạn một truyện về quãng đời đã qua, về thời kỳ còn nhỏ của mình, Minh cần tă nhiều cảnh trong vườn Bách-thảo. Vì thế đã mấy lần, chàng nhớ Liên dắt tới đây để cùng nhau ôn lại những truyện xưa. Minh hỏi Liên:

— Hôm nay, trong vườn người vắng lâm phải không?

— Sao mình biết?

— Anh đoán.

— Minh đoán đúng đấy. Minh tính mùa rét ai ra đây làm gì.

Minh cười:

— Thế chúng ta chả ra đây làm gì? Nhưng chúng ta bắt đầu làm việc thôi. Minh có mang theo quyển vở và bút chì đấy chứ?

— Có, mình à. Nhưng em bàn câu này, mình thử ngâm xem có phải không nhé. Món tiền chúng mình để dành đã được gần một trăm rưỡi rồi, mà tiền mồ mắt, cứ lời ông đốc tờ nói thì chỉ hết có hơn một trăm. Vậy em tưởng mình cũng nên nghỉ làm việc ít lâu cho khỏe-mạnh để mồ mắt thôi.

Nghe vợ nói, Minh yên lặng ngồi nghĩ. Từ hôm Văn đến nhà báo điều định, thương lượng với ông chủ nhiệm, thì món tiền nhuận bút của Minh được tăng liền. Và trong ba tháng nay, tháng nào chàng cũng kiểm được hơn năm chục bạc. Song nay hình như chàng đương mê-man theo đuổi một thứ khác, và số tiền kiếm được dẽchữa bệnh chàng không nghĩ tới nữa. Cái thứ ấy, khi sự sa vong đã đưa ta vào tròng, còn làm chàng ta say đắm gấp trăm gấp nghìn lần những dỗng bạc đổi với hạng người biền-lận: đó là lòng ham

(1) Xem Phong-Hoa từ số 66.

muốn vinh dự.

— Minh mãi nghĩ điều gì mà em hỏi minh không giả nhời?

— À này, mình à, không biết lúc anh khỏi mắt rồi thi văn anh viết ra có được hay như nay nữa không nhỉ?

Liên cười:

— Minh hỏi lần-thần quá. Không trông thấy gì mà viết còn hay, thời khisángmắtviếtcànghayhơnchílị.

— Anh thì anh không chắc thế. Anh cho là khi mắt ta ngầm thấy ngoại vật, thi tư tưởng ta có kém phần sáng suốt. Có khi nghĩ vơ vẩn, anh không muốn mồ mắt nữa, mà cứ đẽ mặc, bao giờ khỏi thi khỏi.

Liên buồn rầu không đáp. Nàng lại nhớ tới lời Văn nói: « Tôi không muốn anh ấy nỗi tiếng một tí nào ». Câu ấy mới thoát nghe, Liên không khỏi tức giận bạn. Nàng cho rằng bạn ghen với chồng mình. Mà Minh cũng bảo với nàng rằng Văn ghen với chàng, vì chàng thường nghe bạn khuyên răn nhiều câu mà chàng cho là có tính cách muốn dim tài minh đi. Nhưng mấy hôm nay, nàng nghe chồng tán-tụng, yêu-mến cái cảnh mù thi nàng lại thấy lời nói của Văn là rất có lý. Liên thì thầm: Chẳng có lẽ nào ham thích nỗi tiếng đến nỗi sợ mắt sáng ra rồi, thi vẫn viết không được hay nữa! Buột mồm nàng nói bật nén lời:

— Chà! văn viết chẳng hay thi đừng.

Minh có vẻ kinh ngạc:

— Thế ra mình cũng ghen với anh hay sao?

Üa nước mắt, Liên đáp:

— Anh nói thế thì còn giờ đất nào! Thực ra thi em cũng hơi khó chịu với cái tài của anh. Trước kia, em yêu mến nó vì nó đã giúp anh kiếm được tiền đẽ mồ mắt. Nhưng nay thi nó quá-quắt lầm, nó muốn giam hãm mãi anh vào trong cảnh

mù.

Nghe vợ nói có giọng cảm-động Minh đem lòng thương-hại, nghĩ tới cái cảnh hiện tại của mình. Chàng hiểu rằng chàng chỉ là một người sch-ký. Độ mới bị mù, chàng buồn bức, rồi trong óc nảy ra cái tư-tưởng hi sinh, hi sinh tính mệnh để vợ chàng được thoát cái khổ làm vợ người tàn-tật. Song cái lòng hi-sinh vui có trong một lúc, mà trong lúc ấy nó rất thành thực, nay nghĩ kỹ, thì chỉ là một tinh-tinh giả dối, giả dối mà Minh không ngờ tới.

Là vì trước kia thấy đời mình vô vị, và không còn một chút hy-vọng gì, chàng chỉ muốn cái đời trống rỗng ấy mau kết liễu. Trong lúc chán nản, buồn tủi, chàng tưởng đó là lòng hi-sinh, nhưng họa chàng cảnh ngộ gây nên lòng hi-sinh thi có lý hơn.

Bây giờ, trái lại, chàng cảm thấy đời chàng đầy đủ, sung-sướng. Không những cái lòng hi-sinh kia đã biến mất, mà tấm trí chàng cũng không mấy khi mon tròn tới sự phiền muộn của một đời tối tăm.

Phải, đời chàng có tối tăm đâu? Tối tăm họa chàng có cái đời vật chất, cái đời thê-phách. Còn đời tinh thần của chàng thì chàng còn thè ao ước được rực rỡ hơn nữa không?

Chàng thường ví cái đời tinh-thần sáng-láng ấy ẩn trong một đời thực-chất hắc ám như một ngôi sao chói lọi nấp sau một đám mây-mờ. Đám mây không che lấp được ngôi sao mà chỉ làm tăng vẻ diêm-lệ của nó lên.

Bỗng Minh cất tiếng cười, cười sảng-sắc. Liên lo-lắng, hỏi:

— Minh sao vậy?

— Anh đương nghĩ tới lòng ich-ký và lòng kiêu-hanh của một đời văn-sĩ.

— Em không hiểu.

— Có gì mà em không hiểu. Em chỉ ngầm sự thay đổi tâm-tinh của

anh trong mấy tháng giờ cũng cảm hấy lời nói của anh có ý-nghĩa rõ-rệt. Chỉ vì em không chịu nhận thấy đó thôi.

— Nhưng anh có ích-ký, có kiêu-hanh bao giờ đâu?

— Anh chỉ nghĩ tới anh, tới sự được nghe lời tán-tụng, mà quên băng rắng cái đời tàn-tật của anh. đương làm phiền-lụy cho em, như thế chẳng là ích-ký thi còn là gì. Chả bù với độ mới mù, anh chỉ nghĩ tới những sự phiền-lụy mà quên cả cái nghĩa sâu-xa của sự sống. Còn như kiêu-hanh thì có lẽ ngày nay anh chưa kiêu-hanh đó thôi. Nhưng biết đâu, họ cứ ca-tụng, tung-bốc mãi thì cũng chưa biết đâu thực. Có khi anh chợt nghĩ tới sự biến-cải dần-dần của tâm-hồn anh mà anh giật mình.. Ngâm cho kỹ, con người thực nhỏ-nhen mình à. Mà sự nhỏ-nhen ấy chính là sự trọng-dai, cao-quí của nó. Nếu loài người không nghĩ tới sự nhỏ-nhen thì có lẽ vẫn còn sống một cách hồn-nhiệm như muôn vật vô-trí vô-thức.

Liên cười, ngắt lời chồng:

— Em chẳng hiểu anh nói những gì.

Nhưng Minh như bị những tư tưởng triết-lý kéo bừa đi, không lưu ý tới lời vợ, chàng nói tiếp:

— Thực vậy, em à, những sự to-tát, chỉ toàn là những sự kiêu-hanh. Mà sự kiêu-hanh thì bao giờ cũng sụi giục lòng người nghĩ tới những sự sâu-xa.

Minh nói vậy là vì chàng vừa nhớ tới một sự vừa xảy ra tuần lộc trước, một sự cảm-dỗ đối với lòng tự-phụ, vụ-danh của chàng.

Hôm ấy, trong khi Liên vắng nhà, một người thiếu-phụ, hình như đẹp lầm, thân đến thăm chàng. Cứ nghe tiếng nói, giọng cười loi-lả và cách truyền-trò thành-thạo, thi Minh đoán chắc rằng nàng là một gái giang-hồ, có tính-cách rất phóng-lãng. Nàng cười bảo Minh:

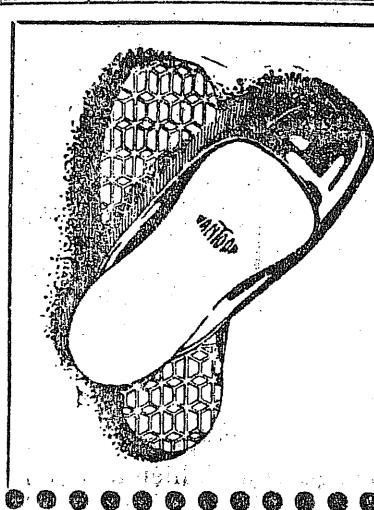
HỘI CHỢ NAM-DỊNH NĂM NAY

Vì Hội chợ Nam-dịnh năm nay có Đức Bảo-Đại đến khánh-thành, nên nhà đồ gỗ Hồ-Phong ở Nam-dịnh có bày nhiều kiều: như buồng ăn, buồng ngủ và buồng tiếp khách theo lối tân thời và lối tàu. rất nhã mà giá lại rẻ.

Vậy ngài nào muốn sắm đồ gỗ, xin mời đến hôm Hội chợ Nam-dịnh đến thăm gian hàng của Hiệu Hồ-Phong ở gần công ra, thời sẽ thấy nhiều kiều lạ và giá rẻ.

HỒ-PHONG

Đồ gỗ tân thời
22, Rue Ninh-bình, Nam-dịnh
Giá: 10%



Tết năm nay các ngài dùng giấy gì?

Giấy Kim-Thời

Marque, dessin et modèle déposés

Kiểu rất đẹp, mủ láng Hoa-ký rất tốt, đế cao-xu đen, đúc ở bên Pháp, đì bền gấp bốn lần đế da hay đế crêpe, không churret và toet ra như đế crêpe, trông đẹp và nhẹ như đế da, đì mura không ngấm nước. Giá rất hạ.

Bán buôn và bán lẻ:

VẠN-TOÀN

95, Phố Hàng Đào, 95 — HANOI

15 Déc. 1933

— Em đọc văn anh mà em yêu nhau, anh à, em cứ tưởng họ bịa đặt ra câu truyện anh mù. Nhưng ay em thấy anh mù thật, thì em ơi quá, mà em càng yêu anh. Minh luống-cuồng, bến-lên, ấp-ning câu trả lời:

— Vậy ra cô chỉ thích tôi mù mịt? — Không phải thế. Nhưng em thấy anh thành-thực thì em yêu đó thôi. Đàn-bà chúng em yêu nhất hạng người thành-thực.

Minh sung-sung, mặt nóng bừng, nhưng chàng cố che sự vụng-về, ngày thơ bằng một câu nói dùa.

— Cô chờ yêu tôi, tôi-nghiệp, tôi có vợ rồi và tôi rất yêu vợ tôi.

Cô khép cái tiếng cười trong-trèo như tiếng suối chảy sườn non, hào-chàng:

— Anh có vợ hay không có vợ, cái đó có hề gì. Em chỉ biết em yêu anh là em yêu anh, mấy lại em thì làn vợ hàng bao nhiêu người, nhưng em có yêu ai đâu, em chỉ yêu anh.

Minh tuy chẳng rõ nhan-sắc người xia ra sao, mà chàng cảm thấy chàng bắt đầu yêu nàng rồi. Từ bấy nhẫn nay, một cái khuôn mặt trưởng-tượng rất xinh đẹp, thường vẫn vể ra trong tâm-trí chàng. Vả không bao giờ chàng chịu hiểu rằng lòng yêu đó chẳng qua chỉ là lòng tự-ái. Yêu người đã đọc văn của ta, yêu người đã tán-tưng tài của ta.

Đã có lần chàng định thú hết với Liên, vì chàng không muốn để lóng-tâm cắn rút mãi, nhưng chàng lại sợ làm khổ cho vợ. Chàng nghĩ thầm: « Đàn-bà có khi nào họ chịu phân-biệt ái-tinh với cảm-linh ».

Hôm nay nhân xét tới lòng ich-kỷ và tình tự-ái, kiêu-hanh của những người viết văn, chàng lại nhớ tới câu truyện ấy. Nửa như xin lỗi vợ, nửa như để cất một sự nặng-nề nó đè-nén trái tim, chàng thêm bót đi ít nhiều và thuật lại cho vợ nghe.

Song khò-tâm cho Minh chưa: Liên không ghen mà lại còn vui mừng, sung-sướng bảo chàng:

— Làm văn-sĩ thú lầm, anh nhỉ. Nhiều người yêu quá! Nhưng giá anh mồ-mắt rồi thì có phải được ngắm nhan-sắc cô ta không. Em chắc cô ấy đẹp lầm, anh à.

Minh cười, khen yêu vợ:

— Đẹp sao bằng em.

Lời nói của Minh khiến Liên lo buồn. Hôm qua soi gương nàng thấy nàng xấu đi nhiều lắm. Trong nửa năm trời, vì ăn uống kham-khô, làm việc thái quá, Liên gầy sọp hẳn đi. Cái nước da trắng mát nay trở nên vàng vàng. Má thì hóp lại, mắt thì như mất cả tinh thần. Thốt nhiên, Liên buông một tiếng thở dài. Minh hỏi:

— Em buồn?... Em ghen à?... Thị ai bảo em không luôn luôn ở bên cạnh anh?

Liên cười, chữa thẹn:

AI BỊ TÊ-THẤP

Nhức buốt gần xương, té bì ngoài da, hàn tay buồn mồi hình như kiến cắn, nên dùng thuốc thấp hiệu XONG-THÀNH là chóng khỏi, xa gần nhiều người tin dùng mà ai ai cũng đều khỏi bệnh cả. Thuốc hộp ngoài mỗi chai 0\$30. Thuốc uống trong mỗi hộp 2\$00. Giang-mai mỗi lọ 0\$80. Thuốc lậu mỗi lọ 0\$60. Thuốc uống êm hòa chung khói bệnh. Khi đã khỏi bệnh tinh nên dùng 1/2 hộp. Đường-khí bỏ-thân hoàn là dứt hết nọc độc. Mỗi hộp 2\$00.

XONG-THÀNH

227, Route de Hué — Hanoi

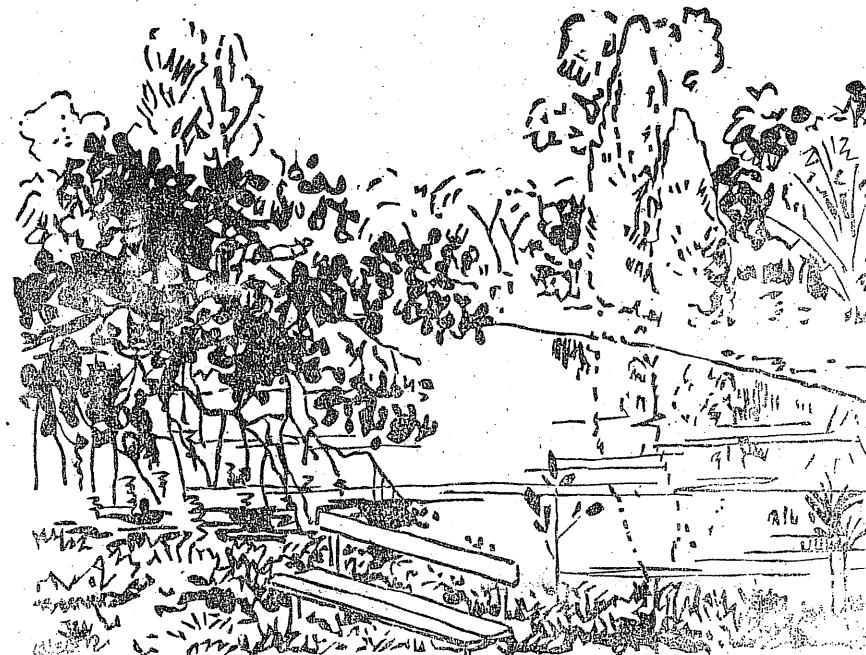
— Anh cứ nói vậy, chứ khi nào em lại ghen vô lý như thế?

Thật ra nghĩ đến cái vẻ kém trai của mình và đoán phỏng cái nhan-sắc rực rỡ của cô gái kia, Liên cũng hơi lo sợ. Rồi nàng nghĩ tới cái ngày Minh lại được sáng sủa như xưa. Chả biết lúc đó cái tình cảm thâm giản-dị đổi với mình, chàng có còn giữ được toàn vẹn không? Hay hám danh, chàng lại chán nản cái cảnh nghèo, và ruồng rẫy người vợ quê? Những câu truyện cổ tích mà thưa bé nàng thường được nghe càng làm tăng lòng ngòi vực của nàng. Nàng tưởng tượng Minh đỗ trạng nguyên bị nhà vua ép gả công chúa cho, hay trong một bữa dạ yến tại nhà quan tè-tưởng, một cô xinh đẹp, con quan đại thần ném cầu trúng phải chàng Nay mới là một cô gái giang hồ, nhưng biết đâu sau này không còn nhiều cô sang trọng hơn, danh giá hơn, giàu có hơn.

anh còn học lớp nhì, lớp ba trường Yên-phụ. Bấy giờ em mới lên tám, lên chín. Thứ năm, chủ nhật, chúng ta cùng nhau nô đùa ở chung quanh cái hồ vuông này. Anh muốn biếu lô được những tính tình ngày thơ của chúng ta về thời ấy mà dần dần ngày nay đã trở nên tình-ái trong trẻo. Cuốn truyện của anh do truyện thực của đôi ta mà tạo nên, sẽ tố cho moi người biết rằng một nhà trước tác Pháp mà họ cho là lăng-mạn đã chép một thiên tình sử rất đúng sự thực, anh muốn nói truyện Paul và Virginie, mà đã nhiều lần anh kể cho em nghe.

Liên cảm-động, nước mắt ràn rụa, cặp môi hé một nụ cười sung-sướng Nghe chép ví chàng với nàng như hai nhân vật trong truyện kia, thì bao nhiêu sự ngòi vực vụt biến hết mà tâm hồn nàng chỉ thấy cùa chứa một tình yêu. Một lúc, lau nước mắt nàng vui cười bảo Minh:

— Nhưng mình cứ viết như thế



Như đáp lại ý nghĩ của Liên, Minh cất tiếng nói:

— Em Liên à, sau khi anh khỏi bệnh, anh sẽ miệt mài, anh sẽ đem hết tâm lực vào việc soạn sách để trở nên giàu có, sang trọng để xứng đáng với tấm ái-linh thành-thực của em.

Liên không lưu ý tới câu nói âu-yếm của Minh vì nàng đương nhầm ôn tới lời lẽ trong những bức thư của nhiều cô độc giả gửi cho Minh mà Liên chỉ chọn những câu ít cảm-động, ít thân mật mới đọc cho chồng nghe. Liên nghĩ thầm: « Quái! Sao họ bạo thế nhỉ? Con gái mà dám hỏi thăm tác giả bao nhiêu tuổi? Hay chỉ hạng gái quê mùa như mình mới có tính rút ráത? »

Nhưng em Liên à, chúng ta phải làm việc đi, chứ cứ ngồi mà truyện gẫu mãi chỉ mất thời giờ vô ích.

— Vậy anh bảo em làm gì bây giờ?

Anh đương tả cái quãng đời mà

cũng hay rồi, em còn giúp mình được việc gì nữa?

— Minh trông cho anh, anh muốn phải có những cảnh đẹp làm khung cho câu truyện của anh. Ngày thường anh vẫn thích ngắm cảnh. Nhưng chẳng qua chỉ ngắm để ngắm mà thôi, nào anh có tưởng tôi ngày nay anh viết truyện, soạn sách. Vì thế các vật liệu thiên nhiên anh nhận được rất nhiều của vạn vật, song chỉ lờ mờ như hiện ra trong đám sương mù, không được phản minh. Nếu em nhắc lại cho anh những điều em trông thấy, thì anh nhớ lại ngay.

Liên ngần ngại:

— Nhưng em cũng chỉ biết trông mà không biết nói.

Câu nói ngày thơ khiến Minh bất ngờ:

— Thị em thử cứ nói đi xem nào.

— Khô lầm, mình bảo em nói cái gì mới được chứ?

— Trông thấy cái gì thì nói cái ấy. Vậy em đương ngắm vật gì, em

thử tìm một vật khác để so sánh với vật nó xem nào, nghĩa là nó giống cái gì.

Liên bén lèn, đáp:

— Em đương ngắm cây si bên hồ mà ngày bé chúng ta thường cùng nhau leo ngồi lên đùa nghịch. Có một hôm, mình cưỡi lên cái rễ khóm kia kia, và mình khoe với em rằng mình là ông Đinh-tiên-Hoàng cưỡi rồng. Ngày nay, em ngắm kỹ thì nó không giống con rồng nữa, mình à. Nó chỉ giống hệt đàn rắn vươn cổ lên định quấn lấy nhau, hay cúi đầu sát cổ định bò xuống nước.

Minh vui mừng:

— Minh chép ngay cho anh kéo chốc nữa về nhà quên mất.

Liên ngơ ngác:

— Minh bảo chép cái gì kia?

— Chép những lời em vừa nói.

Liên tưởng chình chép riêu, xấu hổ không đáp. Minh lại hỏi:

— Minh đã chép chưa? Ấy chính thế là làm văn đấy. Trong thế nào, nghĩ thế nào, cứ thế viết ra, em trông các nhà văn hào không làm thế à? Họ hơn ta là vì họ trông đúng, nghĩ đúng. Mà đây em cũng trông đúng thì em còn kém gì họ. Vậy em chép ngay cho anh, chẳng rồi quên mất.

Liên chiều chồng, đặt quyền vở lên ghế rồi ngồi xuống đất lúi húi viết. Viết xong, nàng hỏi Minh:

— Bây giờ còn làm gì nữa?

— Em trông thấy gì nữa? Ngồi, đây có trông thấy cây thông lá nhỏ lăn lăn mà hình rạng như cái nón nhọn không?

— Còi mình à. Nhưng em không thấy nó giống cái nón. Nón gì lại dài thế. Em thời em cho nó giống cái thoi, mình à.

Minh chau mày ngắm nghĩ:

— Giống cái thoi?

— Vâng, giống cái thoi, nghĩa là kè cả cái bóng nó chiếu xuống nước hồ.

Minh có vẻ kinh ngạc:

— Ôi hay nhỉ?... Ủ, giống cái thoi thực, mình à.

— Nhưng bây giờ thì em thấy mình lạnh. Chúng ta nên về nhà thôi.

— Phải đấy. Về nhà, anh đọc cho mình viết một đoạn mà những ý tưởng của mình vừa gọi ra ở trong tâm trí anh.

(Còn nữa)

BẢO-SƠN và KHÁI-HƯNG

Bác-Sỹ NGUYỄN-VĂN-LỰC
8, rue Citadelle. Téléphone: 304

CHỮA BỆNH BẰNG ĐIỆN
CHỮA MỌI BỆNH VÀ CHUYÊN
CHỮA BỆNH BẢN ĐẠ CƠN TRỎ

số 8 phố ĐƯỜNG-ThÀNH
(Đường Cửa-đông sau phố Xe-Điển)
HÀ NỘI

Khí hư Bàn bà con gái ra khí hư bạch trọc bạch đái, kinh kỳ hay đau bụng (đau dạ con) chậm đường tử túc, dùng thuốc số 14 giá 0\$30 một hoàn và số 16 giá 1\$50 một hộp sẽ khỏi.

Tuyệt nọc nọc như lậu thi: qui đầu trót dinh, ra giải gá, thỉnh thoảng buồn tống ống đái, nước tiểu lúc trong lúc đục như tiêm-la thi: máu da dặt thịt, nhirc gân mồi cốt, mình mẩy phát sang, dùng thuốc số 17 giá 1\$50 một hộp sẽ hết. Thuốc này vừa sát trùng, tiêu độc vừa kiêng tinh, bồ thận tráng dương.

ĐỨC-THỌ-ĐƯỜNG

241, Route de Hué, 241 — Hano

THUỐC LẬU THANH-HÀ

Là một món thuốc chế theo phép khoa-học, uống vào không met nhợt, không đái rất, không hại đường sinh-dục; chỉ trong 4 giờ đồng-hồ thấy kiến hiệu ngay. Mỗi mắc (état aigu) dùng số 3, — Kinh-niên (état chronique, goutte matinale, filaments) dùng số 7. Còn Giang-Mai (syphilis), Hạ-cam chancre mou) bệnh nào thuốc ấy chỉ một tuần lễ là khỏi rứt nọc. Thuốc Lậu và Giang-Mai THANH-HÀ đều giá 0\$60 một ống. Nhận chữa khoán không khỏi không lấy tiền.

Hỏi tại THANH-HÀ-DƯỢC-PHÒNG

55, Route de Hué, Hanoi



Những việc chính cần biết

trong tuần lễ

TIN TRONG NƯỚC

Chức Giám đốc sở Tài-chính và Thương-chính.

Quan Toàn-quyền, đã ký ngõi định cử quan Thống-sứ Tholance kiêm cả chức Giám đốc sở Tài-chính và nhà Thương-chính thay ông Diethelm về Pháp nghỉ.

Tuyên 500 lính khố xanh.

Vì nhiều sở sen đầm phải bãi nên nhà nước định thay vào những đồn ấy bằng đồn lính khố xanh.

Sở Mộ lính khố xanh đã mờ được hơn 500 inh dè nay mai đem phản phát tại các đồn mới lập.

Quan Toàn-quyền quyên 2.000 p. cho dân bị nạn bão, lụt miền nam Trung-kỳ.

Nhân cuộc nạn giặc Bắc-tuân, hiệp hội đồng với Hoàng-thượng, quan Toàn-quyền sẽ dao cho ban Cứu-tế 2.000 p để phân phát cho dân bị lụt bão, lụt miền nam Trung-kỳ trong trận bão vừa rồi.

Thêm vào chương-trình thi thừa-phái.

Sẽ thêm vào chương-trình thi thừa phái một bài đánh máy chữ, trong một bản chữ viết, đánh máy chừng 10 giờ, hạn 15 phút. Nhân ành một. Môn này trước kia chỉ là môn thi ủy ý (épreuve facultative).

Quan Phó-chưởng-lý Moreau đã nghỉ phép.

Quan Phó-chưởng-lý Moreau, tại tòa Thương-thẩm Hanoi sẽ về Pháp nghỉ sáu tháng. Chừng đến đầu tháng Février ngài sẽ xuống tàu.

Nhà Vạn-bảo đã mở cửa.

Nhà Vạn-bảo đã mở cửa để cho công chúng thuộc đồ kề từ ngày 11 Décembre 1933.

Việc cảng vải quảng cáo hay cỗ-dòng.

Việc cảng vải quảng cáo bay cỗ-dòng ở trên ngang đường của thành phố, bắt cứ vì có gì, nay cấm ngay — trừ các trường hợp đặc biệt do quan Đốc-lý cho phép (nghị định quan Đốc-ý ngày 28.11.33).

Tầu « Commandant Henri Rivière » bị cướp hơn 100.000 đô-la.

Tầu Commandant Henri Rivière chạy từ Hồng-kông đi Haiphong trôi 200 hành khách Trung-hoa và nhiều hàng hóa, bị bọn giặc khát hồn 30 người đón cướp, lấy chừng 100.000 đô-la ở két và lẩn lung tung hành-khách để lấy cắp.

Một ban Boxe Anglaise mới thành lập tại Trường Thể Dục.

Trường Thể Dục có lời bá cáo cung ứng em bè thao biết cho rằng trường mới lập một ban

TÂN - MỸ

Tailleur

91, Phố hàng Đào, Hanoi.

KHÁNH THÀNH NHÀ CHỐP BÓNG OLYMPIA

5 giờ chiều hôm chủ nhật 10-12, vua Bảo-Đại có đến khánh-thành nhà chớp bóng nói mới OLYMPIA của Indochine Films et Cinéma.

Đó đến 15-12 này sẽ bắt đầu chiếu màn thứ nhất.

MÙA RÈT ĐÃ TỚI!!!

Hiệu: dệt áo CỰ-LẬP
61, Rue de la Soie, Hanoi.

Có đủ mây móc chuyên dệt áo l'ull'over, chandail, chemisette de Tennis, quần áo trẻ con bằng laine và coton, giá rẻ, kiêm dép, có nhiều mẫu hoa (dessins jacquard) mới.

Bán buôn bán lẻ

Boxe Anglaise từ trước đến giờ ở Bắc-kỳ chưa có, do ông Trần-Thịnh (ex champion du Tonkin de Boxe) trông nom. Lại thêm có ông Trần-Mậu (champion du Tonkin) và ông Nguyễn-văn-Tô (champion de Cochinchine) giúp việc.

Vậy anh em ai thích môn thể thao ấy thì nên đến tường xin vào đền Tập.

Trường Thể Dục lai cảo.

Hội trung Bắc-kỳ Nông Công Thương Tương Tế Haiphong đối với dân bị bão miền nam Trung-kỳ

Tối thứ bảy 16 Décembre 1933, hội N.C.T.T. sẽ tổ chức tại nhà hát lồng, một tối hát lấy tiền, giúp dân bị bão miền nam Trung-kỳ và xây cho song hội quán, có quan đốc lý chủ tọa.

Vở hát là « Phụ Nữ Việt Nam » soạn giả là những cảnh bỏ buộc người đàn bà Annam trong đạo tam tòng. Hát theo điệu cải lương Bắc-kỳ.

TIN LÀNG BÁO

Bản báo nhậu được số đầu ra ngày thứ tư 6.12 của tuần báo « Bạn trẻ » do ông Tân-thất-Minh làm chủ nhiệm. Tòa báo ở 70 phố Hàng Đông Hanoi, giá báo mỗi số 0p08, sau tháng

2p20, một năm 4p, và số đầu báo « Monde » do ông Cao-văn-Chánh làm chủ bút. Tòa báo ở 73 phố Mac Mahon Saigon. Số 0p10.

GIỚI-THIỆU SÁCH MỚI

Bản báo tiếp được cuốn sách Phê-bình và Cảo-luận, soạn giả là ông Thiếu-Sơn, do hiệu Nam-ký xuất bản, sách dày 138 trang, giá hán 0p50 và quyền Tốc-ký của ông Phạm-quang-Dat.

Vậy xin giới-thiệu cùng các bạn đọc báo.

TIN PHÁP

Cuộc công-thái 200 triệu quan.

Paris — Chính-phủ đã định cho các thuộc-dịa mở cuộc công-thái. Theo dự án thì xứ Đông-dương được vay hai trăm triệu quan là đúng hàng thứ nhì các thuộc-dịa phải cần tiền, — xứ Afrique équatoriale phải vay tới ba trăm năm mươi triệu quan.

Ông Outrey nói về xứ Đông-dương.

Paris — Ông Outrey, nghị-viên Nam-kỳ, đã bày tỏ ý kiến về tình hình tài-chính, kinh-tế và chính-trị của xứ Đông-dương tại Ủy ban thuộc-dịa.

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

HỘI NẶC DANH PHÁP

để Tổng-hợp tư-bản dưới quyền kiểm soát của quan Toàn-Quyền Đông-Pháp
Quản-Lý cõi Đông-Pháp : tại tòa nhà của Hội, số 26 đường Chaigneau Saigon

VỐN CỦA BẢN HỘI : 1.000.000 lượng bạc và 8.000.000 quan tiền Pháp đã đóng đủ cả, nghĩa là gần 1.500.000 đồng bạc Đông-Pháp.

Sáng tạo ở miền Đông-Dương năm 1912
Sáng tạo ở Đông-Pháp năm 1927

HỘI CHÍNH : số 7 đường Edouard VII ở Thượng-Hải

QUẢN-LÝ VỀ ĐÔNG-PHÁP : tại tòa nhà của Hội, số 26 đường Chaigneau Saigon

QUẢN-LÝ VỀ PHÁP : số 85 đường Saint Lazare ở Paris.

CHI NGÁNH

NAM-KỲ : Saigon, số 26 Đường Chaigneau.

BẮC-KỲ : Hanoi, số 58 Đường Francis Garnier.

CAO-MIEN : Nám-vang, số 94 Đường Galliéni.

TRUNG-HOA : Canton, Chung-king, Foochow, Harbin, Moukden, Pékin

Shang-Hai, Tsing-Tao.

XIEM : Bangkok.

HỘI VẠN QUỐC TIẾT KIỆM là hội cựu và to vốn hơn hết các hội lập tư bản ở Viễn-Đông.

HỘI VẠN QUỐC TIẾT KIỆM ở Đông-Pháp

là một Chi-Ngánh (succursale), của Hội Chính, cho nên người mua vé ở Đông-Pháp được sự chắc chắn bởi

1) Vốn lớn của Hội-Chính

2) Số dự-trù (réserves mathématiques) ở Đông-Pháp,

3) Số dự-trù riêng về phần Viễn-Đông.

Số người mua vé của **HỘI VẠN QUỐC TIẾT KIỆM** đến gần 375.000 người
về phần Đông-Pháp đặng 15.000 người.

CÁCH THỨC GÓP VỐN MAU VÀ TIỆN HƠN KẾT

Về cách thức số 2. — Góp tiền lâu hơn hết là 10 năm, từ 2\$ tới 8\$ một tháng
và đặng hưởn vốn lâu hơn hết là cuối 12 năm.

Về cách thức số 3. — Góp tiền lâu hơn hết là 5 năm, từ 2\$ tới 16\$ một tháng
và đặng hưởn vốn lâu hơn hết là cuối 8 năm.

MỖI THÁNG HỘI PHẢI XỔ SỐ HƯỞN VỐN CHO MỘT HẠNG BỘ

TRONG 1687 HẠNG BỘ

Hết thảy các vé đặng trong hạng bộ nào đặng trúng (série sortante), bất kỳ là mấy vé, miễn là tiền có gộp đủ kỳ lệ, đều đặng hưởn vốn định mua,

Các vé trúng ra kỳ xổ số hàng tháng đều đặng hưởn vốn lập tức và lĩnh ngay bạc mặt.

Trong hạng bộ 914 trúng ra kỳ xổ số 28 Novembre 1933 có 6 vé. Hết thảy các vé này đều đặng lĩnh bạc mặt khởi đợi lâu ngày.

XIN HỎI SÁCH BIÊU-LỆ TẠI PHÒNG VIỆC

SAIGON

26, Rue Chaigneau

NAM-VANG

94, Đường Galliéni

HANOI

53, Bd. Francis Garnier

HỘI VẠN QUỐC TIẾT KIỆM cần dùng nhiều người có tư cách đặng làm Đại-Lý cho Hội.

TIN XIÈM

Ba viên đại-tá bị kết án tử hình

Bangkok — Tòa án Binô đã kết án tử hình ba viên đại-tá Phya Duddirongwaseth, Phya Songksorn và Phya Chindachakratravet về tội đã dự vào cuộc chính biến vừa rồi. Bản án chỉ còn chờ Xiêm-hoàng chuẩn y là đem thi-hành.

TIN TRUNG-HOA

Kẻ tội T. G. Thạch.

Sau khi chính phủ Phúc-kien thành lập, Lý-té-Thâm và Trần-minh-Khu liền thông điện kêu T. G. Thạch là giữ chế độ độc tài và ký bảm tiếp ước Đường-cô làm hại nước, vậy mong nhân dân tán thành cho.

hái-dinh-Khai quyết đánh Nam-kinh.

Sau khi các viên chức chính-phủ Phúc-kien đã làm lễ nhận chức, T. G. Khai diễn thuyết, quyết sẽ đem quân đánh Nam-kinh, thề đánh đổ T. G. Thạch và Uông-tinh-Vệ.

Tuyên bố thoát ly đảng Quốc-dân.

Các yếu nhân chính-phủ Phúc-kien đã thông điện di các nơi, quyết định từ ngày 20.11.33 hoát ly hẫu đảng Quốc-dân.

T. G. Thạch làm Tổng tư lệnh quân đánh Phúc-kien.

Chính-phủ Nam-kinh sẽ cử T. G. Thạch làm Thủ-nguyễn Tông-tri lệnh cầm quân di đánh Phúc-kien, chieh Tiêu-phí tư lệnh do Lưu-trí-Huy, và phái đạo quân 17 vào Chiết-giang.

Tướng hạ lệnh đánh Phúc-kien.

T. G. Thạch đã hạ lệnh cho Lê-đích-Binh chủ-tịch Chiết-giang chịu trách nhiệm đem quân đánh Phúc-kien.

P. N. Tường trốn lên Thái-ning uyên.

Có tin vừa rồi P. N. Tường bỏ Tha-son không biết đi đâu. Các nhà đương cục cho dù xét thì được tin Phùng đổi lốt trốn lên ở Thái-ning là tỉnh thành Sơn-tây.

Phùng có điều về Nam-kinh phản đối chính-phủ Phúc-kien.

Chính-phủ Nam-kinh quyết đánh Phúc-kien.

Chính-phủ Nam-kinh đã quyết dùng binh đánh Phúc-kien, Truong-tri-Trung sẽ được cử làm Tư lệnh đạo quân thứ nhất. Viện hành chính định dùng hơn 70 chiếc máy bay đi giúp sức.

Nhiều quân hạm đã dự bị, chờ lệnh bộ binh quân sẽ đem phong tỏa cửa biển Phúc-kien.

TÂN - MỸ

Tailleur

91, Phố hàng Đào, Hanoi.

THẦY HAY NÊN GIÀ-MẠO

Thần Cốc-Tử đã có tiếng,

Suốt nước Nam đều biết hay.

Có kẻ vồ-lại đâu đến,

Muốn kiếm lợi nên già-mạo thầy !

Tôi xin có lời kinh-cáo để đồng-bảo biết thầy tướng Trần-Cốc-Tử, đến nước ta từ Haiphong đến đây, đã bảy năm nay, tôi đã giới-thiệu thầy cho đồng-bảo biết.

Vì thầy xem bói, xem số Hà Lạc, xem tướng, nhiều người đều khen tài thầy là nói ai đúng ày không sai một điều. Cho nên thầy được đồng-khách: người Annam, người Khmer cả các ông Tây bà. Đầu càng ngày đến xem càng nhiều. Thầy được chính-truyền tự nhà và có học-thức chắc-chắn.

Thế mà nay chung quanh có nhiều kẻ thầy thế, cũng đặt tên hiệu giống-giống nhận làm anh em chú cháu để mong kiếm-lợi: nói lầm điền sai, jamb cho mang tiếng. Đời này thiếu gì hảng người thầy cái gì hay thời già-mạo. Cho nên tôi sợ sự-giới-thiệu của tôi trước có người tưởng nhầm, phải có mấy lời mách các quý-khách nên phó điều « Thần-Cốc-Tử » trên gác, số 40 phố hàng Bông, Hanoi, mới là chính thầy.

MAI-LỘC-ĐƯỜNG

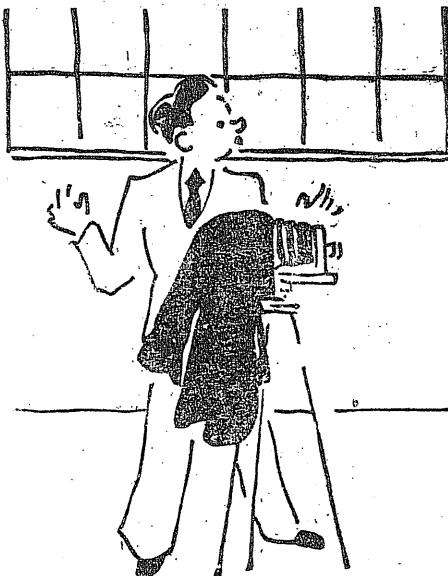
37, phố Lamblot, Hanoi.

L. T. 13



Lý-té-kết-te
ký báy
mong
Hình
hình ba
Songa-
đã dự
chỉ còn
h.

*Họp ảnh - Cụ bà quần chùng tối đất cho lịch sự.
Lý Toét - Nếu thế thì lấp cả giày mới của tôi, khó nghĩ quá!*



Lý Toét - À, thế này thì nhất cử lưỡng tiện.



HOA - HỌC



Mấy bông hoa độc.

Đã mấy lần ta được biết giòng
giỏi cái chàng di, hộ vệ cho á « tôm
ở nhỡ » rồi. Vậy dù trông hình vẽ
trên đây, ta có trông thấy bông cúc,
bông quỳ, bông lan, hay bông hòn...
ta cũng thừa biết đó là giống hải
quỳ cả.

Trong truyện « con tôm xưa », ta
mới biết có cái dời công của các vị
« bán vồ » kiểm ăn ấy, còn cái dời
tư của họ ? Nay ta mới xét đến.

Cái dời tư của giống hải-quỳ nó
sau sa vô cùng. Cái hình dáng, cái
nhân-sắc của các cô, các cậu, chính
là cái áo phủ một bộ ruột gan dày
dao găm, thuốc độc cả đấy. Họ
chỉ sống về sát sinh, về đầu độc,
xuất đời làm toàn những việc mà
loài người ta gọi là « tồn âm công,
âm đức ».

Họ hải-quỳ vì vậy mà mạnh thế,
và các chi nó cũng nhiều cho nên
ta thấy lăm hình khác nhau. Song,
bất cứ cậu nào, cô nào cũng chỉ có
một thân như cái ống cao-xu giải
ngoanh - ngoách. Phía dưới ống là
cái miệng hút, để đứng vào chỗ nào,
nó hút chát ngay lấy chỗ ấy cho
chắc, như thể ta giác vậy.



Về phía trên ống là cái lỗ
miệng hổ-mang, chung-quanh
mọc sáu tay hoặc gấp đôi, gấp
ba, gấp năm, gấp bảy, có khi
nhiều như đám lồng tơ. Các
tay ấy rõ ràng và rất mềm mảnh.
Mỗi tay ăn thông vào một ngăn
trong bụng (nếu con nào, ta đếm
thấy 120 tay, thì trong bụng
con ấy tất có 120 ngăn).

Có người ví mỗi ống ấy như
một cái bếp, mà cái tay như cái ống
khói. Song ống khói chỉ đứng tro
trên mái nhà ta, chứ các tay kia thì
có thể ruồi ra, co vào được, — mà
nhất là khi ta đụng vào nó, cả mồm
lẫn tay đều thụt tít vào trong thân,
trông như cái móm đá, thì không
có ống khói nào lại nguy-hiểm và
lạ-lùng đến thế.

Nhưng nếu ta gặp con hải-quỳ
nào, chớ nên thử chạm vào thân
nó vội, vì lỡ phải các con có
túi trên, có bọng thuốc độc thì, dù
chẳng chết được nào nhưng cũng
hẵng đau buốt dã.

Các cậu đó, ta đã biết là tay thiên
xạ cơ mà. Bao giờ trong thân cũng
có bọng thuốc. Trong bọng thuốc
bao giờ cũng có một cuốn giây, đầu
rất nhọn sắc. Cuốn đó lại ngâm sẵn
vào một thứ thuốc độc già truyền.
Nếu ta vô ý hoặc cố ý trong ghẹo
các cậu hải-quỳ, mà các cậu đã nồi
bung bắn tên ra, thì thế nào ta cũng
bi thuốc ở đầu kim tiêm vào.

Các cậu bắn tên độc cốt để phòng
thân, và cũng để bắt mồi ăn nữa :

— Thi dụ, có mồi đi qua, tay các
cậu không giữ nổi, sợ nó chạy thoát
được thì dí, các cậu liền phóng tên
ra. Con mồi bị đòn, không rãy rụa

chụp ngay lấy mồi, chẳng thẹn thè
ngượng nghịu chút nào !

Ruột lộn ra rồi, các cậu dành cứ
để yên nó bập-bèn trên dầu, chờ
tới khi tiêu hết mồi, mới hút tụt vào.

Đọc đến đây, chắc ai cũng cho
rằng giống này chỉ ăn người, chứ
chẳng chịu để người ăn được. Song,
vỏ quýt giày dã có móng tay nhọn :
tròi lại sinh ra một giống sên có
lông băng thịt, chỉ sống về món hải
quỳ.

Hải quỳ vốn mồi chi một sắc khác
nhau, nên giống sên kia, hễ xưa nay
vẫn xoi chi nào thì mình cũng hành
ra sắc như chi ấy. Sên ăn hải quỳ
một cách rất ung-dung, không hề bị
ngứa ngáy, nôn ợ. Lại còn một
diều lạ nữa là : khi chất độc của hải
quỳ vào thân sên, thì biến hóa mấy
tửng, rồi lại hoàn lại chất độc cũ
chạy lên đầu gai sên, để bảo hộ cho
sên. Vì cờ ấy, ta với nhầm phải con
sên này, tay ta cũng sẽ bị bắn buốt,
như khi ta trêu ghẹo hải quỳ vậy.

Chàng thứ XIII.

QUẢNG-DỘNG
Thầy tướng trú danh

Minh-như-Kinh tướng sĩ tổ truyền
lão thủ về khoa xem tướng bói số
địa lý. Thầy đã du lịch xứ Đông
dương ta nhiều chỗ, từ Xiêm-la, Ai-
lao, Cao-miên, Saigon, Trung, Nam,
Bắc-kỳ, bà con đều biết tiếng thầy
danh sư. Nếu ai không tin, thời lại
xem thử thì biết thầy đoán mưu
diều không sai một, vì thầy mới đến
đây, muốn lấy danh tiếng về sau,
cho nên không dám nói ngoa. Ai
muốn biết sự cá hung, mồ-mả, phu
thê, tử-túc thời vận bĩ thái trước
sau ra sao, thời mời lại phố hàng
Đàn số 44 Hanoi. (Rue des Chapeaux
n° 44). Xin bà con chú ý cho, vì thầy
tướng Minh-như-Kinh, là tay lão
luyện tướng sĩ, chứ không nhu mọi
thầy tướng đầu non, trẻ tuổi ít học
thức, mà đã tự phụ mình là danh
sư đầu. Bà con chú ý cho.

MINH-NHƯ-KÍNH
Hàng Đàn n° 44, Hanoi

GIANG - MÃI

Chóng tuyệt nạc !!

Lở loét, nỗi hạch đặt thịt, sốt, mình
mẩy mẩn lịt bất cứ nặng nhẹ v. v...
Dung 1, 2, 3 lợ giá 0.70 1 lợ là khỏi rút
ngay.

Bán ở BÌNH-HƯNG, 89, Phố Mã mây, Hanoi

được nữa, đành chịu cho
đám tay kia ôm lấy bỏ
vào mồm. Cũng có khi
mồi to quá, không thể
nuốt trúng được, thì, vì
tính thô tục đã quen,
các cậu ợ cho dạ phì ra

LỐI VĂN PHÊ - BÌNH

PHÊ-BÌNH và CẢO-LUẬN
của THIẾU-SƠN

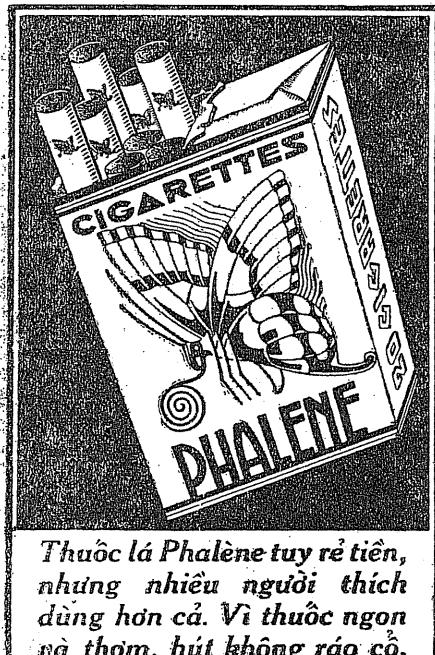
Có phê-bình nhiều nhân-vật và sách vở hiện thời, in tại Viêt-Nam-Đông Áu-Đường, sách rất đẹp và có nhiều hình ảnh các danh-nhân trong nước; giấy 150 trang, khổ sách 14 X 22 in bằng thứ giấy sôp.

Giá bán mỗi quyển 0\$50

Đến le 2 Décembre 1933 xuất-bản

NAM-KÝ THƯ-QUÁN xuất-bản.

Téléphone № 882, 17, Bd Fois Garnier Hanoi



Thuốc lá Phalène tuy rẻ tiền, nhưng nhiều người thích dùng hơn cả. Vì thuốc ngọt và thơm, hút không ráo cò.

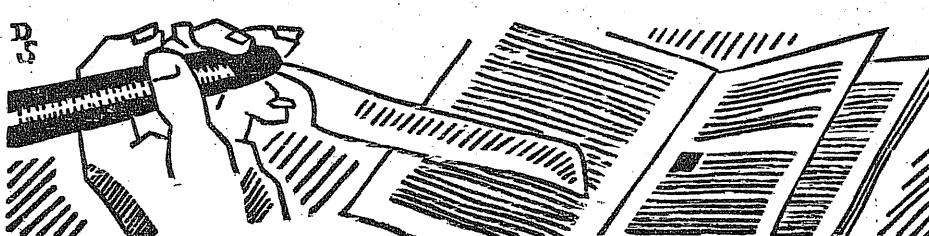
Ai trữ được 50 bao không thuốc lá hiệu CON BUỘM mang lại nhà Nam-Long số 30 phố Hàng Buồm đòi lấy một cuốn lịch tầu rất đẹp.

Tiệm chính BOMBAY 89 hàng Khay dânh nhận được ở Hong-kong — Đoạn Thượng-hải toàn to — Nhung den may áo các bà — Satin tuyết nhung — Satin souple Nhung Ánh-sáng hoa và chon các màu. Gấm — Satin thêu Kim-Tiến và chỉ tơ các màu. Còn nhiều hàng lâ nữa.

PHÒNG THĂM BỆNH

Bác-sỹ Ngô-Trực-Tuân
Có bằng chuyên môn Độc-anh của
Đại-học đường Paris
46, Phố Hàng Cót — Hanoi
Giây nói 725

Giờ khám bệnh:
Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ
Chiều từ 4 giờ đến 7 giờ
Thăm bệnh ngoài phố mời giờ nào cũng đón



NHƯNG HẠT DẬU ĐON

Văn tây lai.

P.N.T.Đ ra ngày 3-12-33, trong tiêu
thuyết « Sông mà yêu » :

Bài tinh khó lâm... vỏ dầu, cắn nát bùt
chỉ cưng không thấy « réponse ».

Ông Nguyễn-đức-Quỳnh chen một
chữ Pháp vào câu văn ta một cách
diễn nhiên!

Đó là câu văn ấy là một câu tuyệt tác,
chắc tác-giả sẽ được làm « lưỡng quốc
hàn lâm ».

Cố lên, tác-giả! cứ viết toàn một thư
văn tây lai ấy, may ra, một ngày kia,
mò được một câu tuyệt tác nào chăng?

Bài tinh khó thật.

Văn trong tiêu-thuyết ấy:

Có được cả thảy 2.895 đồng, tiền trả nợ,
và 90 đồng tiền thừa, cộng hai cái với nhau
là 2895 đồng.

Cộng hai con số chữ hai cái là cái
gì? Cứ quanh quẩn như thế, thì chả
trách được bài tinh khó. Mà dời náo
tim thấy « réponse ».

Cái hồ nó đi.

Văn số P.N.T.Đ. ấy trong « Lá thư
Huế »:

Hồ Tịnh-Tâm bấy giờ đã từ từ di vào
cảnh hoàng hôn...

Người ta có thể nói: con sông nó đi
dần vào cảnh hoàng-hôn, Chứ cái hồ
một vùng nước cồn cát ở dưới chân
minh, bảo nó đi làm sao được. Họ
chẳng ta có thể nói: « cái hồ nó dần
dần dặm (hay chìm) vào cảnh hoàng
hôn ».

Lối văn lạ mắt,

Cô Nguyễn-thị-Khiêm, trong P.N.T.V.
(ra ngày 23-11-33) nói về sách của
ông Maurice Dekobra:

Tác-giả có công quan sát nhiều và kỹ
thuật bằng một lối văn thiết thực, hài
hước, khiến cho người đọc vừa lạ mắt, vừa
vui tai, coi mãi không chán.

Lối văn mà khiến cho người đọc là
mắt, thì hẳn là phải viết bằng chữ Hy-
lạp, chữ Ả-rập hay chữ Hy-bá-lai
(Hébreu).

Còn như văn ông Dekobra, nếu đọc
chỉ lạ mắt và vui tai, thì thật ông súng
đáng là một nhà đại văn-sĩ.

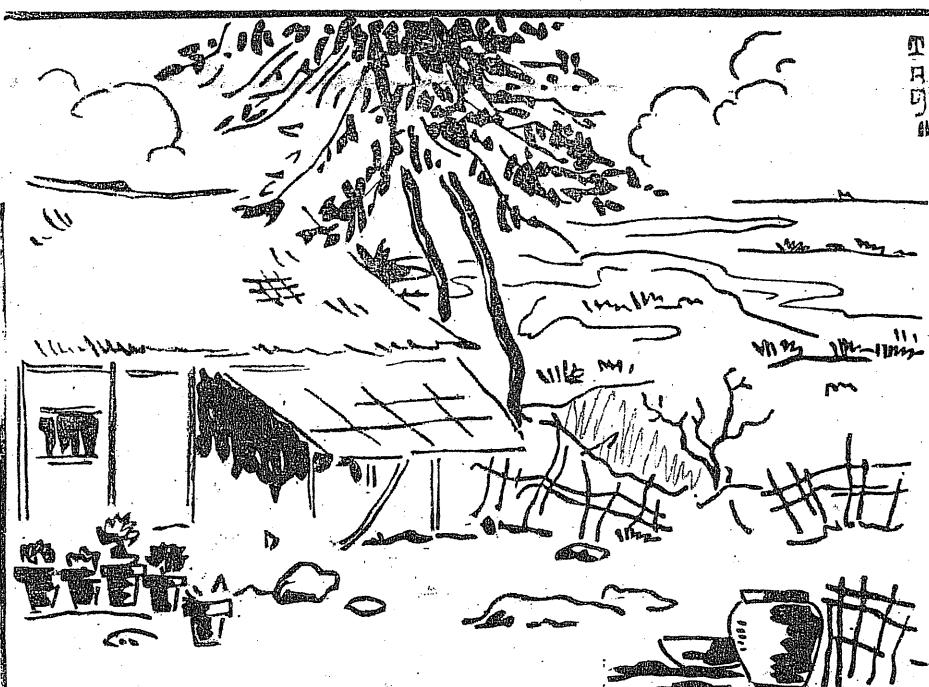
Còn con mắt gì nữa.

V.H.T.C. số 28, trong bài « soạn tiêu
thuyết » của Tràng-Kieu:

Lấy con mắt nhận xét ra mà coi, thì...

Thì chắc còn một con mắt thứ hai,
không dùng để nhận xét, mà dùng để
ngủ.

GÁNH HÀNG HOA



Thấy cảnh mà chẳng thấy người vậy người đâu và mấy người tất cả.

NGƯỜI NAM NÊN UỐNG RƯỢU NAM-ĐỒNG-ÍCH!

NAM-ĐỒNG-ÍCH! Rượu NAM-
ĐỒNG-ÍCH!
Hỏi người Nam có thích hay
không Rượu ngọt vừa đậm, vừa trong,
N้ำ toan chất gạo không nồng,
không chua, Rượu lâu sánh còn thua hương vị,
Rượu cồn kia có kẽ làm chí, Người ta ta bảo nhau đì:
Rượu ta ta nồng dài gì mua đâu, Đồng tiền được cùng nhau san-sé,
Cùng ích cho những kẻ bần-hàn,

Sông Ngô khói tiếng đồ vàng,
Xuống nia còn đồ, lọt sàng đi
đáu. Bỗn những lúc yêu cầu dân-biểu,
Đồi lại quyền nấu rượu cho dân, Lạc-Đồng hương đượm bầu xuân,
Say xưa tình nghĩa trong thân
nồng-nàn, Trên nhà nước lòng càng nèn vị,
Cũng khen cho dân-trí mỏ mang,
Yêu nhau hồi bạn dong bang, Rượu « NAM-ĐỒNG-ÍCH » uống
trên cung-mây.

Rượu Nam-Đồng-Ích bán khắp mọi nơi
TỔNG ĐẠI-LÝ : Hiệu ĐẶNG-THỊ-LIÊN
25, Phố hàng Trống, Hanoi — Giây nói 795



Xin chờ coi thường

Bệnh Ho ai cũng tưởng là bệnh thường, ít người quan tâm đến, vì nó có nhiều chứng, khó chữa lâm, nếu không hiểu rõ bệnh căn thì không thể chữa nỗi, vì thế có người ho đến mấy tháng, có người ho đến mấy năm mà thuốc nào cũng không khỏi, không phải là tại bệnh không chữa được chính là tại thuốc không hay. Chúng tôi hết sức nghiên cứu các vị thuốc nam mới tìm ra được món thuốc chữa bệnh ho rất là thần hiệu, bất cứ ho khan, ho gió, ho đờm, ho gà, ho hen, suyễn, hoặc mồi ho, hoặc ho dà lâu, người lớn, trẻ con, đàn bà có thai đều uống được cả, nhẹ một ve, nặng hai ve thì khỏi hẳn.

Thuốc ho người lớn số 88, thuốc ho trẻ con số 62, mỗi ve giá 0\$30 bán tại nhà thuốc NAM-THIỀN-ĐƯỜNG, 78 phố Hàng-Gai Hanoi, hiệu Việt-Hưng số 62 phố Cầu-Đất Haiphong, chi diem Nam-Thiền-Đường, 139 phố Khách Nam-Đinh, hiệu Rạng-Đông Việttri, hiệu Bảo-hưng-Long Phú-Thọ, hiệu Phúc-hưng-Long Thanh-hóa, hiệu Vĩnh-hưng-Tường Vinh, hiệu Vĩnh-Tường Huế, hiệu Quang-cự quai Courbet Tourane, hiệu Thông-hoạt-thư, quán Quảng-trị, hiệu Hoàng-Tá Quinhon, hiệu Mộng-lương-thư-quán Nha-trang, hiệu Lê-nam-hưng Phan-thiết, hiệu Nguyễn-bá-Năng Bắc-liêu, hiệu Trần-Cảnh cửa tây Quảng ngãi, hiệu Nguyễn-trọng-Lâm Xiêng-khouan Laos, hiệu Vu-thi-Giang Vientiane, vân vân.

Ồ, lại nhỉ!

Cũng trong bài ấy, ông Tràng-Kieu nói về tiêu-thuyết của văn giới nước

Trong những tiêu-thuyết đó xem
không toàn là những sách « dịch ở
thuyết các nước ».

Lại nhỉ! Thị ra tiêu-thuyết của n
ta không toàn là dịch cả! Nếu không
dùng con mắt nhận xét, mà chỉ dù
con mắt ngủ, thi đời kiếp nào biết đ
cái hiện tượng lâ lung ấy!

Những lối không thể dung đượ

Trong mục « Những cỏ rác ở vườ
văn » (V.H.T.C. số 28) dưới câu « nhữn
lối không thể dung đượ » có chép:

« Tàng-tát mà viết ra tàn-tát ».

Vậy thì là chữ tàng-tát hay chữ
tát. Hán-dai-Đậu tôi cứ tưởng là chí
tàn-tát (残) đấy.

Xin ông Y. S. từ nay có nhặt cỏ rác
vườn văn thì cứ nhặt, nhưng đừng
vứt cỏ rác của mình vào thế, khôn
nên.

HÀN DAI... ĐẬU

HỘP THƯ

Ô. N. T. Mai — Tiếc không thể trả l
riêng ngài được.

Ô. T. V. Lương — Annam xuất bản c
1 Bd Carnot — Bán từng quyển.

Ô. T. H. Quyền — Nếu gửi cho ông từ
1 thi số tiền mandat cũ, ông gửi không dù
Nếu biếu ông thi khá thiệt cho nhà báo, thi
mất hơn 4\$00. Vậy cứ gửi báo từ 1er Décembre.

Ô. N. Đ. Huệ — Chính tên thật ông ấy đây.
Cứ gửi về nhà báo. Truyền « cảnh khố » tiếc
không dâng được.

Ô. T. Hương — Tiếc không dâng được.

Ô. N. Vũ — Tiếc không dâng được.

Ô. B. Tân Lao-kay — Thư mới tiếc không
dâng được. Còn về thi vui cười và Lý Toét thi
xin theo lệ chung.

Ô. V. N. H. B. — Số 50 Metz chí không
phải 26.Ý truyện thì hay lắm, hợp tôn chỉ, song
còn văn nã. Vậy viết hay không là tùy ý cõ.

Ô. B. Q. Ngọc — Xin ông theo lệ chung
không thể trả lời riêng được.

ĐỐ CHỮ

Tìm những tiếng (mots) it là hai chữ (lettres)
quay ngược lên cũng đọc thành như thế:

1º Một tiếng quốc ngữ lối viết thường.

2º Hai tiếng quốc ngữ lối in thường.

3º Hai tiếng tây lối in thường.

4º Một tiếng tây hay quốc ngữ lối in hoa.

5º Một tên xứ (tiếng tây) lối in hoa.

6º Một vài số arabes và romains.

(Ký sau sẽ trả lời)

THUỐC LÃU

Khỏi rút hẳn!!!

Bắt cứ nặng nhẹ, buổi lúc, mủ ra nhiều,
máu, cường dương đau, đái giắt chỉ
dùng nhẹ 2, 3 hộp, nặng 5, 6 hộp là khỏi
tất hẳn. 0\$50 1 lọ.

Bán ở BÌNH-HƯNG 89, Phố Mã máy Hanoi

Tồn
Sở

Mở
Cati

Lê
tr

Lê
kh

30

193

Viễn-Đông Tôn-Tich Hội

Công-ty vô danh hoàn vốn 4.000.000 phat-lăng
một phần tư đã góp rồi

Hội đặt dưới quyền kiểm-soát của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp

Đăng-bá Hanoi số 419

Tổng-cục ở Hanoi — 32, phố Paul Bert — Giấy nói số 892
Sở Quản-ly ở Saigon — 205, 207, phố Catinat — Giấy nói số 1099

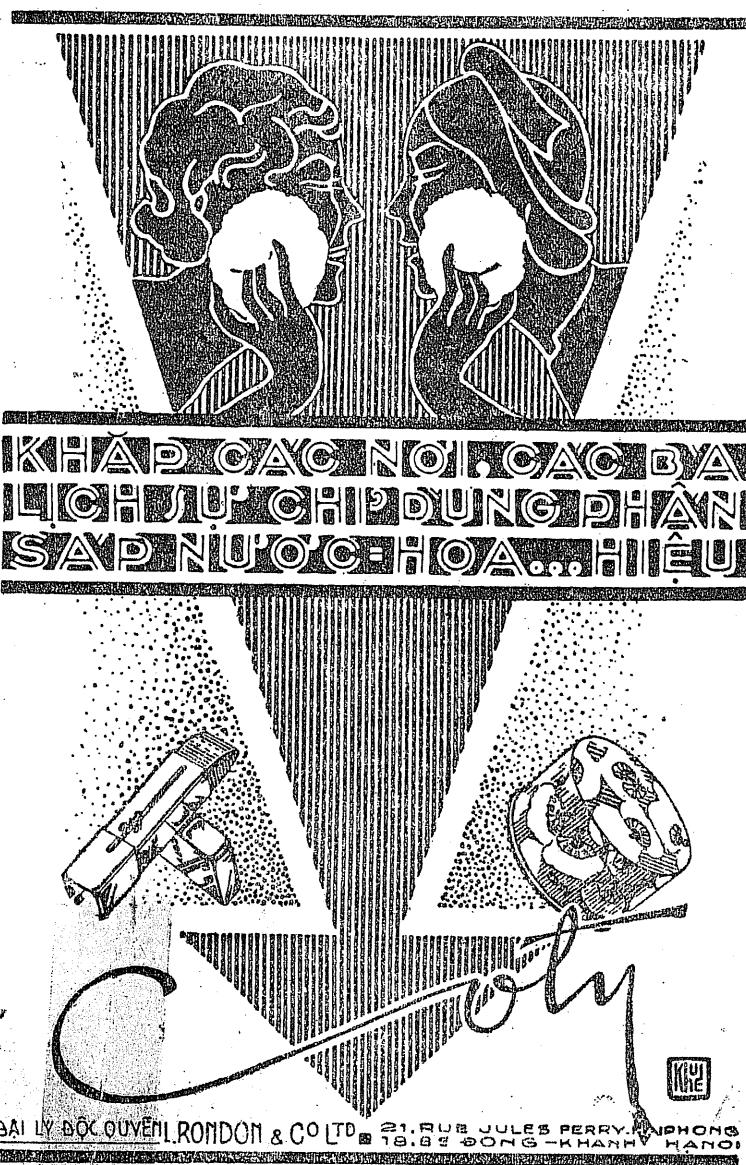
Bảng xổ số hoàn tiền tháng Novembre 1933

Mở ngày 29 Novembre 1933 ở sở Quản-ly tại số 205-207, phố
Catinat Saigon, do ông MEYRIGNAC phó Quản-ly hội chủ-tọa,
ông MULER và ông Michel CANG dự-tọa.

XỔ SỐ	SỐ PHIẾU ĐÃ TRÚNG	TÊN HỌ NGƯỜI CÓ PHIẾU TRÚNG
Lần mở trước trúng : 5.000\$	3.898	M. Clément de Lopez, Directeur de l'Ecole Primaire à Kompongspue — Cambodge trúng lĩnh 5.000\$ về.
Lần mở thứ hai trúng : 1.000\$	541 3.541 ^a 3.549 ^b	M. Nguyễn-van-Y, 16 Bd Amiral Courbet — Saigon trúng lĩnh 1.000\$ về. Phiếu này không hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng. M. Sor Mak, Commis-Greffier-Siemreap-Cambodge trúng lĩnh 500\$ về.
Lần mở thứ ba khỏi phải đóng tiền	2.967 ^c 2.967 ^d 2.967 ^e 2.967 ^f	Những phiếu này không hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng.
	2.967 ^g	M. Nguyễn-van-Thành, Dessinateur Cte Electricité — Saigon

Kỳ mở sau định vào ngày thứ sáu 29 Décembre, hời 11 giờ
30, tại sở Tổng-Cục, số 32 phố Paul-Bert — Hanoi.

Món tiền hoàn về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Décembre
1933 định là 5.000\$.



Tặng chè Đồng-Lương

Nhăn nhú bà con khắp bốn phương,
Mùa chè nên nhớ hiệu « Đồng-Lương ».
Của chung nội-hoa ngọt và rẻ,
Rất vệ-sinh mà lại tốt hương.
Năm châu dồn sóng công-thương,
Lợi-quyền ta há chịu nhường ai ôi.
Bảo nhau ta kip vẫn-hồi,
Sao cho khỏi hồ giỗng nòi Rồng Tiên.

Nguyễn-văn-Tiểu
chủ hiệu CHÂN-NAM-LỢI
Phố-Khách, Nam-dịnh.

GRANDE FABRIQUE DE PEINTURES



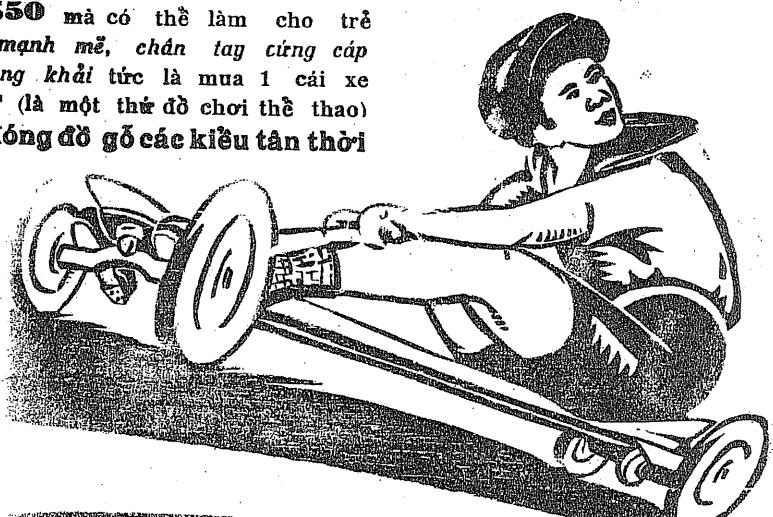
53, Rue de la Citadelle — HANOI
XƯỞNG CHẾ SƠN « THẮNG-LONG », BÁN BUÔN KHẨP ĐÔNG-PHÁP

BUÔN ÁO
CỦ - CHUNG
VỪA ĐƯỢC NHIỀU
LẠI VỪA ĐƯỢC
TIẾNG LÀ BUÔN
HÀNG TỐT
▼
HIỆU DỆT
CỦ - CHUNG
100, Rue du Coton
HANOI



Chỉ có: 3\$50 mà có thể làm cho trẻ
con được mạnh mẽ, chân tay cứng cáp
tinh thần sáng khái túc là mua 1 cái xe
AUTOFORT (là một thứ đồ chơi thể thao)
Bán tại nhà đóng đồ gỗ các kiểu tân thời

PHUC
LONG



(tức là nhà PHỤC-THÀNH cũ)

Ở số 43, phố Hàng Đậu, Hanoi — Tel. 251

Mua buôn từ 10 cái giờ lên có giá riêng



VIN 33500

RUOU-BÔ VIN 33.500

dùng cho
đàn bà ở cũ thi không gì bằng

GIÁ...: 2*:10 MỘT LITRE.

BÁN TẠI

PHARMACIE CHAVAGNE

59 RUE PAUL BERT . HANOI

PHARMACIE BROU MICHE

36 B^e PAUL BERT . HAIPHONG.